



**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024**  
**TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP (Trực tuyến)**

Thời gian tổ chức: Ngày 26 tháng 6 năm 2024

Thời gian	Nội dung
7h30 - 8h00	Cổ đông đăng ký tham dự; lập danh sách các cổ đông có mặt dự họp
8h00 - 8h15	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội Khai mạc Đại hội: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu Bầu Đoàn chủ tịch, Ban Kiểm phiếu và chỉ định Ban thư ký
	<b>NỘI DUNG ĐẠI HỘI</b>
	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Chương trình làm việc</li><li>- Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội</li><li>- Thông qua Quy chế bầu BS Thành viên HĐQT</li><li>- Báo cáo hoạt động của HĐQT</li><li>- Báo cáo hoạt động của BKS</li><li>- Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023; Kế hoạch kinh doanh năm 2024</li><li>- Báo cáo Tài chính năm 2023 đã được kiểm toán</li><li>- Báo cáo Định hướng Tái cấu trúc Tổng công ty</li></ul>
8h15 – 10h00	<b>Thông qua các Tờ trình của HĐQT, BKS:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Tờ trình về kết quả kinh doanh năm 2023; Kế hoạch kinh doanh năm 2024</li><li>- Tờ trình về Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán</li><li>- Tờ trình về Định hướng Tái cấu trúc Tổng công ty</li><li>- Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và dự kiến tỷ lệ cổ tức năm 2024</li><li>- Tờ trình về chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2023 và dự kiến tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2024</li><li>- Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024</li><li>- Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung TV HĐQT</li><li>- Các Tờ trình khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ (Nếu có)</li></ul>
10h00 – 10h20	<b>Phát biểu thảo luận của cổ đông</b>
10h20 – 10h30	<b>Cổ đông biểu quyết, Ban Kiểm phiếu kiểm phiếu và Công bố kết quả kiểm phiếu</b>
10h30 - 10h45	<b>Bầu bổ sung TV HĐQT</b>
10h45 - 11h00	<b>Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội</b>
11h00	<b>Bế mạc Đại hội</b>

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**



**TỔNG CÔNG TY LICOGI- CTCP**

Địa chỉ: nhà G1, số 491 đường Nguyễn Trãi,  
phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân,  
thành phố Hà Nội

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 26. tháng 6 năm 2024

## **QUY CHẾ TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2024 CỦA TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP**

### **Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông năm 2024 vào ngày 26/6/2024 (Sau đây gọi là Đại hội) của Tổng công ty LICOGI - CTCP (Tổng công ty).
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, các bên tham dự Đại hội, điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.

#### **Điều 2. Cơ sở pháp lý**

1. Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020 (Luật Doanh nghiệp) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
2. Điều lệ Tổng công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty được Đại hội đồng cổ đông của Tổng công ty thông qua ngày 24 tháng 6 năm 2021

#### **Điều 3. Giải thích từ ngữ**

1. “*Đại hội đồng cổ đông trực tuyến*” là cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức dưới hình thức đại hội trực tuyến để thực hiện các quyền biểu quyết của mình.
2. “*Bỏ phiếu điện tử*” là việc cổ đông/người đại diện theo ủy quyền kết nối Internet và thực hiện biểu quyết thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử do Tổng công ty quy định và thông báo.
3. “*Hệ thống bỏ phiếu điện tử*” là hệ thống cung cấp cho cổ đông/người đại diện theo ủy quyền các công cụ để thực hiện các quyền liên quan khi tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.
4. “*Yếu tố định danh*” là những thông tin cần thiết để xác định chính xác một đối tượng trong một hoàn cảnh.

5. “*Xác thực*” là để kiểm tra, xác minh các thông tin của đối tượng có đúng là những thông tin mà đối tượng cung cấp, hoặc khai báo.

#### 6. *Bầu cử*

- “*Bầu dồn đều*” là cách thực hiện của phương thức Bầu dồn phiếu mà Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dồn số phiếu cho 01 hoặc chia đều số phiếu bầu cho nhiều ứng cử viên tương ứng. Sau khi chia đều, số Phiếu bầu tương ứng cho từng ứng cử viên được làm tròn xuống tính đến hàng đơn vị. Phiếu bầu lẻ còn lại (nếu có) sẽ bỏ.

- “*Bầu ghi số*” là cách thực hiện của phương thức Bầu dồn phiếu mà Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sẽ ghi cụ thể số phiếu bầu cho từng ứng cử viên sao cho tổng số phiếu bầu của các ứng cử viên được bầu bằng hoặc nhỏ hơn tổng số phiếu bầu của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đại diện.

7. “*Sự kiện bất khả kháng*” là những sự kiện xảy ra ngoài ý chí của người triệu tập Đại hội không thể lường trước và khắc phục được mặc dù đã áp dụng các biện pháp cần thiết, khả năng cho phép.

#### **Điều 4. Điều kiện tham dự Đại hội**

Là cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội (ngày 27/5/2024).

#### **Điều 5. Quy định về ủy quyền tham dự Đại hội**

Trường hợp cổ đông không tham dự Đại hội trực tuyến có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự Đại hội. Việc ủy quyền phải tuân thủ các quy định về ủy quyền dự họp của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty, các quy định pháp luật khác có liên quan và phải được lập thành văn bản theo mẫu của Tổng công ty.

## **Chương II**

### **QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

**Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông**

1. Quyền của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Được tham dự và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành; các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Tổng công ty;

b) Được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung Chương trình Đại hội;

2. Nghĩa vụ của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sẽ tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 theo hình thức trực tuyến và bỏ phiếu điện tử. Việc đăng ký dự họp trực tuyến và bỏ phiếu điện tử được Tổng công ty hướng dẫn cụ thể trong thông báo mời họp;

b) Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các bên tham dự Đại hội phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ tọa cho phép;

c) Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các bên tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định tại Quy chế này và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

#### **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị quyết định trước ngày khai mạc Đại hội để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

1. Kiểm tra tính hợp lệ và hợp pháp của Giấy ủy quyền của cổ đông;
2. Kiểm tra tư cách cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và tình hình cổ đông/người đại diện cổ đông dự họp;
3. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp.

#### **Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu do Đoàn Chủ tịch đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
  - Xác định chính xác kết quả biểu quyết tại Đại hội;
  - Lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đại hội khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
  - Báo cáo trước ĐH về kết quả kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu cho Ban thư ký;
  - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu.

#### **Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký**

1. Đoàn Chủ tịch do Đại hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều khiển Đại hội;
2. Quyết định của Đoàn Chủ tịch về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình họp Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;
3. Đoàn Chủ tịch tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;
4. Đoàn Chủ tịch có quyền hoãn họp Đại hội đồng cổ đông khi đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

a) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp

không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

b) Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.

Thời gian hoãn tối đa không quá ba (03) ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

5. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn Chủ tịch.

### **Chương III**

## **TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

### **Điều 10. Điều kiện tiến hành Đại hội**

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông và những người được ủy quyền dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội.

### **Điều 11. Cách thức tiến hành Đại hội**

1. Đại hội sẽ diễn ra trong ngày 26/6/2024.

2. Hình thức đăng ký tham dự và bỏ phiếu điện tử thông qua Đại hội đồng cổ đông trực tuyến được quy định cụ thể trong *Quy chế hướng dẫn tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử* tại Phụ lục Quy chế này.

3. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung trong chương trình Đại hội quy định tại điểm b khoản 1 Điều 6 của Quy chế này.

### **Điều 12. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành**

1. Trường hợp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 10 Quy chế này, thì thông báo mời họp Đại hội lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày Đại hội lần thứ nhất dự định khai mạc. Đại hội lần hai được tiến hành khi có số cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp Đại hội lần thứ 2 không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp Đại hội lần thứ 3 phải được gửi trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày Đại hội lần thứ 2 dự định khai mạc. Trong trường hợp này, Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp.

### **Chương IV**

## **NGUYÊN TẮC, THỂ LỆ BIỂU QUYẾT**

### **Điều 13. Nguyên tắc biểu quyết**

Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến cổ đông của tất cả cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp Đại hội. Mỗi vấn đề biểu quyết có số phiếu biểu quyết được tính bằng tổng

số cổ phần mà cổ đông sở hữu/người đại diện được ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

#### **Điều 14. Cách thức biểu quyết**

Cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) các vấn đề trong chương trình nghị sự tại Đại hội thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử do Tổng công ty quy định và thông báo.

Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử tuân thủ theo quy định tại **Hướng dẫn tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử** tại Phụ lục Quy chế này.

#### **Điều 15. Thể lệ biểu quyết và điều kiện để nghị quyết được thông qua**

1. Mỗi cổ phần phổ thông mà cổ đông sở hữu ứng với một phiếu biểu quyết. Số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đại diện được đại diện tham dự họp theo đăng ký tham dự Đại hội.

a) Các vấn đề cần biểu quyết tại cuộc họp Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ các vấn đề về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số cổ phần biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu Tổ chức quản lý Tổng công ty;
- Dự án Đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty;
- Tổ chức lại, giải thể Tổng công ty.

b) Việc biểu quyết bầu bổ sung thành viên HĐQT sẽ thực hiện theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.

2. Nghị quyết ĐHĐCĐ về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi của loại đó trở lên tán thành.

3. Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

### **Chương V**

#### **NGUYÊN TẮC, THỂ LỆ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 16. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung.**

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung là 01 thành viên.



### **Điều 17. Nguyên tắc bầu**

1. Đúng luật, đúng Điều lệ Tổng công ty và bỏ phiếu kín.
2. Mỗi lần bầu, cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu ghi nhận số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền tương ứng của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó.
3. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị.

### **Điều 18. Phương thức bầu cử**

1. Danh sách ứng cử viên bầu vào HĐQT được sắp xếp theo thứ tự ABC ... theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
2. Phương thức bầu cử:
  - Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện theo ủy quyền nhân với số thành viên được bầu và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên. Tổng số phiếu bầu đối với các ứng cử viên phải tương ứng với tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó.

### **Điều 19. Nguyên tắc trúng cử**

1. Người trúng cử được xác định theo tỷ lệ phiếu bầu từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên được bầu theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông.
2. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt tỷ lệ phiếu bầu bằng nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lần hai để chọn lấy một người trong số những ứng cử viên này. Nếu kết quả bầu lần hai vẫn bằng nhau, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Đoàn Chủ tịch lựa chọn người trúng cử theo thứ tự ưu tiên A,B,C .... tên trên phiếu bầu.

## **Chương VI**

### **BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

#### **Điều 20. Biên bản họp Đại hội**

Nội dung họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập thành Biên bản theo quy định tại Điều 34 Điều lệ Tổng công ty. Biên bản họp Đại hội phải làm xong, được đọc và thông qua trước khi bế mạc họp Đại hội. Biên bản có chữ ký của Chủ tọa và Thư ký.

Trường hợp Chủ tọa và Thư ký từ chối ký biên bản thì Biên bản họp ĐHĐCĐ có hiệu lực nếu được tất cả các thành viên khác của HĐQT tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại Khoản 1, Điều 34 Điều lệ Tổng công ty. Biên bản họp ghi rõ Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp. Biên bản họp Đại hội là cơ sở để ban hành các Nghị quyết của Đại hội.

**Chương VII**  
**HIỆU LỰC THI HÀNH**

**Điều 21. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này gồm 7 Chương, 21 Điều, 01 Phụ lục và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông năm 2024 biểu quyết thông qua.
2. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các bên tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này./.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG** *ĐV*

**CHỦ TỊCH HĐQT**  
  
**Đinh Việt Tùng**



# PHỤ LỤC: HƯỚNG DẪN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN VÀ BỎ PHIẾU ĐIỆN TỬ

(Ban hành kèm theo Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2024 của Tổng Công ty LICOGI - CTCP)

## 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về việc tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2024 của Tổng công ty LICOGI - CTCP (Tổng công ty).

## 2. Điều kiện, cách thức tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử

### 2.1. Điều kiện tham dự:

- Có tên trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông theo thông báo của Tổng công ty hoặc được ủy quyền hợp lệ tham dự cuộc họp;
- Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có thiết bị điện tử có kết nối được mạng Internet bao gồm nhưng không giới hạn: máy tính, điện thoại di động, các thiết bị điện tử khác có kết nối được Internet.

### 2.2. Cách thức tham dự:

- Mỗi cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông của Tổng công ty được cung cấp một và chỉ một tên đăng nhập và mật khẩu truy cập tương ứng để tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử. Cổ đông khi nhận được thư mời họp có thông tin liên quan đến việc đăng nhập vào hệ thống và các yếu tố định danh khác phải chịu trách nhiệm bảo mật thông tin của mình để đảm bảo chỉ có cổ đông mới có quyền tham dự và bỏ phiếu trên hệ thống. Tổng công ty sẽ hỗ trợ tối đa trong việc đảm bảo cho cổ đông được tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông nhưng không chịu trách nhiệm đối với những vấn đề phát sinh do cổ đông làm mất thông tin đăng nhập.

- Cổ đông có nghĩa vụ cung cấp thông tin cá nhân và địa chỉ cho Tổng công ty. Đồng thời để bảo mật thông tin cá nhân cho cổ đông, Tổng công ty có thể yêu cầu cổ đông cung cấp lại thông tin cá nhân, tối thiểu bao gồm: Số CMND/CCCD/Hộ chiếu, Số điện thoại di động, hòm thư điện tử (địa chỉ email), địa chỉ thường trú hoặc tạm trú (địa chỉ liên lạc) đối với cá nhân; và Số Đăng ký kinh doanh, Số điện thoại liên hệ, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức. Tổng công ty có thể gửi thông tin tên đăng nhập và mật khẩu để cổ đông tham dự và biểu quyết như đã đề cập tại Điều 3 Hướng dẫn này cho cổ đông thông qua hòm thư điện tử hoặc hình thức khác theo thông tin đăng ký của cổ đông.

- Cổ đông thông qua hình thức trực tuyến và bỏ phiếu điện tử có thể ủy quyền cho người khác tham dự theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty và quy định pháp luật hiện

hành. Theo đó, với người đại diện được ủy quyền, sau khi nhận được ủy quyền bằng văn bản của bên ủy quyền và bên nhận ủy quyền có xác nhận hợp lệ, Tổng công ty sẽ cung cấp tên đăng nhập và mật khẩu truy cập cho bên nhận ủy quyền để đại diện theo ủy quyền tiến hành thực hiện quyền và nghĩa vụ theo nội dung được ủy quyền. Tổng công ty cung cấp thông tin đăng nhập cho đại diện được ủy quyền theo thông tin ủy quyền do cổ đông cung cấp và được thực hiện như hình thức gửi thông báo mời họp cho các cổ đông (thông qua thư mời/ hòm thư điện tử/ số điện thoại). Cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin ủy quyền đã gửi về Tổng công ty.

### **3. Cung cấp thông tin đăng nhập vào hệ thống Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử**

3.1. Thông tin đường dẫn truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử, tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) nhằm tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến sẽ được cung cấp trong Thông báo mời họp (hoặc hình thức thông báo thông tin đăng nhập do Tổng công ty quy định). Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải có trách nhiệm bảo mật tên đăng nhập, mật khẩu và các yếu tố định danh khác được cấp để đảm bảo rằng chỉ có Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.

3.2. Khi Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có yêu cầu cung cấp lại thông tin đăng nhập, Tổng công ty có thể thông báo thông qua các hình thức: trực tiếp hoặc email/điện thoại.

3.3. Tổng công ty khuyến nghị Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi nhận được thông tin đăng nhập tối thiểu bao gồm tên đăng nhập và mật khẩu, nên truy cập vào hệ thống để tiến hành đổi mật khẩu đăng nhập để đảm bảo bảo mật thông tin.

### **4. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến**

4.1. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được biểu quyết tất cả các nội dung thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty theo hình thức bỏ phiếu điện tử.

4.2. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải có trách nhiệm bảo mật các thông tin truy cập để đảm bảo rằng chỉ có Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử. Kết quả bỏ phiếu của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông trên hệ thống bỏ phiếu điện tử được coi là quyết định cuối cùng của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật, trước Tổng công ty về kết quả bỏ phiếu điện tử đã được thực hiện của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông trên hệ thống bỏ phiếu điện tử.

4.3. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải thông báo ngay cho Tổng công ty để kịp thời xử lý khi phát hiện tên đăng nhập, mật khẩu và/hoặc các yếu tố định danh khác bị mất, đánh cắp, bị lộ, hoặc nghi bị lộ bằng cách liên hệ với Tổng công ty để thực hiện khóa tên truy cập, thiết bị bảo mật. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại, tổn thất và rủi ro khác xảy ra trước thời điểm Tổng công ty nhận được thông báo của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông nếu như nguyên nhân là do Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

## **5. Cách thức ghi nhận Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến**

5.1. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông được tính là dự họp Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức tham dự trực tuyến tại thời điểm Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông báo cáo kết quả công khai tại Đại hội là Cổ đông và đại diện được ủy quyền của cổ đông đã “Đăng ký tham dự” và gửi “Xác nhận tham dự Đại hội đồng cổ đông” về hệ thống bỏ phiếu điện tử của Tổng công ty quy định tại Quy chế này.

5.2. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đăng nhập sau khi đã khai mạc vẫn có quyền tham gia và biểu quyết ngay sau khi đăng nhập; Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội cho cổ đông/ người đại diện cho cổ đông đăng nhập muộn và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

## **6. Thực hiện ủy quyền**

6.1. Cổ đông có thể ủy quyền theo quy định tại Điều 5 Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2024 của Tổng công ty quy định về ủy quyền tham dự Đại hội.

6.2. Việc ủy quyền chỉ có hiệu lực pháp lý khi thỏa mãn các điều kiện sau:

- Khi cổ đông điền đầy đủ các thông tin theo mẫu ủy quyền của Tổng công ty.
- Giấy ủy quyền theo mẫu ủy quyền có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức) của bên ủy quyền và cả bên nhận ủy quyền.
- Tổng công ty nhận được Giấy ủy quyền bản chính gửi về trước lúc Đại hội khai mạc chính thức.

6.3. Hủy bỏ ủy quyền đối với cổ đông đã được phê duyệt ủy quyền: cổ đông gửi văn bản chính thức đề nghị hủy ủy quyền trực tuyến cho Tổng công ty trước lúc đại hội khai mạc chính thức. Lưu ý thời gian ghi nhận việc hủy ủy quyền có hiệu lực được tính theo thời gian Tổng công ty nhận được văn bản chính thức đề nghị hủy ủy quyền trực tuyến.

6.4. Hủy bỏ ủy quyền không có hiệu lực nếu người đại diện ủy quyền đã tiến hành bỏ phiếu biểu quyết với bất kỳ vấn đề nào của nội dung trong Chương trình cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

## **7. Thảo luận tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến**

7.1. Việc thảo luận tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến do Đoàn Chủ tịch điều phối, đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty.

7.2. Đối với Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, cổ đông và các đại diện được ủy quyền có thể đặt câu hỏi trực tiếp hoặc gửi câu hỏi về Tổng công ty thông qua kênh trực tuyến mà Tổng công ty lựa chọn để tổ chức Đại hội hoặc hình thức khác được Tổng công ty hướng dẫn trong Thông báo mời họp. Ban Thư ký có trách nhiệm lưu lại tên Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, mã Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông (nếu có) và nội dung câu hỏi.

## **8. Nguyên tắc và cách thức thực hiện bỏ phiếu điện tử**

8.1. Kể từ thời điểm nhận được tên đăng nhập và mật khẩu vào hệ thống Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có quyền truy cập và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Kết thúc thời gian bỏ phiếu quy định trên thông báo của hệ thống bỏ phiếu điện tử, hệ thống sẽ không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử từ các Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

8.2. Biểu quyết: Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông bỏ phiếu biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình họp. Khi biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử, đối với từng nội dung, Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” trên Phiếu biểu quyết đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử. Sau khi hoàn thành biểu quyết tất cả nội dung cần biểu quyết tại một lần biểu quyết, Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông nhấn “**Biểu quyết**” để lưu và gửi kết quả biểu quyết về hệ thống.

8.3. Bầu cử: Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông bỏ phiếu bầu cử theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó, Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông thực hiện bầu cử bằng cách đánh dấu vào ô trống tại cột “Bầu dồn đều” hoặc ghi rõ số phiếu bầu vào ô trống tại cột “Bầu dồn ghi số” tương ứng với tên ứng viên được bầu cử. Sau khi hoàn tất nội dung bầu cử, Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông nhấn “**Bầu cử**” để lưu và gửi kết quả bầu cử về hệ thống.

8.4. Trường hợp chương trình họp được bổ sung nội dung do cổ đông/nhóm cổ đông kiến nghị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có thể tiến hành biểu quyết bổ sung. Nếu các Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông không tiến hành biểu quyết bổ sung thì được coi là không biểu quyết với những nội dung này.

8.5. Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có thể thay đổi kết quả biểu quyết nhiều lần nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết. Hệ thống bỏ phiếu điện tử chỉ ghi nhận kết quả biểu quyết cuối cùng tại thời điểm kết thúc thời gian bỏ phiếu từng lần theo quy định.

## **9. Cách thức kiểm phiếu điện tử**

Phiếu biểu quyết của mỗi Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đều được hệ thống ghi nhận theo: số phiếu tán thành, số phiếu không tán thành và số phiếu không có ý kiến.

Bầu cử: Hệ thống ghi nhận số phiếu bầu cử cho từng ứng cử viên của các Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham gia bỏ phiếu.

#### **10. Các sự kiện bất khả kháng**

10.1. Trong thời gian tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, có thể xảy ra những sự kiện bất khả kháng, ngoài tầm kiểm soát của Tổng công ty như thiên tai, hỏa hoạn, mất điện, mất kết nối đường truyền Internet hoặc các sự cố kỹ thuật khác, các yêu cầu hay chỉ thị của Chính phủ và các cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền khác... Tổng công ty huy động tối đa mọi nguồn lực để khắc phục các sự cố và Đại hội có thể tiếp tục diễn ra, nhưng không quá 60 phút kể từ thời điểm gặp sự cố.

10.2. Trường hợp các sự kiện bất khả kháng không thể khắc phục để Đại hội có thể diễn ra tiếp tục trong thời gian 60 phút, Chủ tọa sẽ tuyên bố tạm dừng Đại hội, tất cả các vấn đề đã được biểu quyết thông qua trước khi tạm dừng (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. Các vấn đề này sẽ được tiến hành biểu quyết lại trong Đại hội cổ đông được triệu tập gần nhất.





**TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Địa chỉ: nhà G1, số 491 đường Nguyễn  
Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận  
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2024

**QUY CHẾ  
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT  
TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP, NHIỆM KỲ 2021 - 2026**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty LICOGI - CTCP ( Sửa đổi, bổ sung lần thứ hai) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/6/2021;

Quy chế bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty LICOGI - CTCP (Tổng công ty) nhiệm kỳ 2021 - 2026 tại Đại hội đồng cổ đông năm 2024 được thực hiện như sau:

**I. SỐ LƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, NHIỆM KỲ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.**

**1. Số lượng bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.**

- Số lượng bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026 là 01 (Một) thành viên;

**2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị**

- Nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung là nhiệm kỳ 2021-2026 và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

**3. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị.**

Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2, Điều 17 của Luật Doanh nghiệp và các quy định khác của pháp luật;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Tổng công ty;

c) Có sức khỏe, đạo đức nghề nghiệp, trung thực và hiểu biết pháp luật;

d) Không đồng thời là thành viên Ban kiểm soát của Tổng công ty nhưng có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác, nhưng không quá năm (05) công ty khác;

e) Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của pháp luật và Quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty.



## **II. QUYỀN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **1. Quyền đề cử Thành viên Hội đồng quản trị.**

1.1. Việc đề cử ứng cử viên bầu làm thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo nguyên tắc cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền đề cử theo quy định tại khoản 2, Điều 36 Điều lệ Tổng công ty, cụ thể: “cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị và có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng cổ đông lại với nhau để đề cử các ứng cử viên Hội đồng quản trị”.

1.2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty thì Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật.

### **2. Quy định khác liên quan đến quyền đề cử thành viên HĐQT.**

Việc đề cử phải bằng văn bản; văn bản đề cử phải ghi rõ tên cổ đông, nhóm cổ đông; số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, nhóm cổ đông; tên người được đề cử, chữ ký của cổ đông, nhóm cổ đông đề cử.

Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

## **III. HỒ SƠ ĐỀ CỬ BẦU VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.**

Hồ sơ đề cử bầu vào Hội đồng quản trị bao gồm:

- Đơn đề cử ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do người được đề cử tự khai (theo mẫu);
- Bản sao CMND/CCCD, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp và các văn bản, chứng chỉ, chứng nhận về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ....

- Đối với trường hợp người tham gia đề cử là người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải nộp kèm theo Giấy ủy quyền (Có chữ ký của cổ đông và xác nhận của UBND phường, xã hoặc tổ chức hành nghề công chứng trong trường hợp cổ đông ủy quyền là cá nhân; có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và đóng dấu xác nhận trong trường hợp cổ đông ủy quyền là tổ chức), trong đó có các nội dung bao gồm: ủy quyền/cho phép sử dụng số cổ phần được ủy quyền để đề cử, gộp số cổ phần với các cổ đông khác để đề cử các ứng cử viên bầu vào HĐQT.

## **IV. NGUYÊN TẮC BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

1. Việc biểu quyết bầu Thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền (sau đây viết tắt là cổ đông/đại diện cổ đông) có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và đại diện theo ủy quyền nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị; cổ đông/ đại diện cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

106  
G C O  
OGI-  
XUÂN

2. Danh sách ứng cử viên bầu Thành viên Hội đồng quản trị được xếp theo thứ tự A,B,C... theo tên; được ghi đầy đủ họ và tên trong phiếu bầu.

3. Cổ đông/đại diện cổ đông bầu cho ứng cử viên nào thì ghi số phiếu bầu cho ứng cử viên đó vào cột “Số phiếu bầu”. Nếu chia đều cho một hoặc một số ứng cử viên thì đánh dấu X vào cột chia đều.

4. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông/đại diện cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông/đại diện cổ đông đó.

5. Nguyên tắc trúng cử:

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên bầu theo quy định.

- Trường hợp có từ hai (2) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu ngang nhau cho thành viên cuối cùng của kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau đó để chọn một hoặc một số ứng cử viên có phiếu bầu cao hơn vào Hội đồng quản trị cho đủ số lượng cần bầu.

- Nếu kết quả bầu lần hai vẫn bằng nhau, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Đoàn Chủ tịch lựa chọn người trúng cử theo thứ tự ưu tiên A,B,C ....trên phiếu bầu.

## V. LẬP VÀ CÔNG BỐ KẾT QUẢ BẦU CỬ

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội; tổng số cổ đông/đại diện cổ đông tham gia bỏ phiếu; tỷ lệ phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ; số và tỷ lệ phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào Hội đồng quản trị; Danh sách những người trúng cử vào Hội đồng quản trị.

- Toàn văn biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

2. Kết quả bầu cử sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

## VI. HIỆU LỰC

Quy chế này gồm VI mục, 03 trang, có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông năm 2024 biểu quyết thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty LICOGI – CTCP nhiệm kỳ 2021 – 2026 tại Đại hội đồng cổ đông năm 2024./.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG *ĐV*

CHỦ TỊCH HĐQT

TỔNG CÔNG TY  
LICOGI-CTCP

Đinh Việt Tung



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....@.....

....., ngày ..... tháng .... năm 2024

**ĐƠN ĐỀ CỬ**  
**Bầu thành viên HĐQT Tổng công ty LICOGI – CTCP**  
**nhiệm kỳ 2021 - 2026**

**Kính gửi: ĐHCĐ thường niên 2024 Tổng công ty LICOGI - CTCP**

Cổ đông (nhóm cổ đông) của Tổng Công ty LICOGI - CTCP, nắm giữ ..... cổ phần (Bằng chữ: .....), chiếm .....% số cổ phần có quyền biểu quyết của LICOGI, có tên dưới đây:

STT	Tên cổ đông là tổ chức/cá nhân	Số CMTND, CCCD, hộ chiếu /ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
1					
2					

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, Điều lệ của Tổng công ty LICOGI - CTCP và sau khi nghiên cứu Dự thảo Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT; cổ đông (nhóm cổ đông) đã tự nguyện hợp và đồng ý đề cử Ông/Bà có tên trong danh sách sau đây tham gia bầu là thành viên HĐQT Tổng công ty LICOGI - CTCP, nhiệm kỳ 2021 - 2026:

STT	Họ và tên	CMTND, CCCD, HC, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Trình độ học vấn	Ghi chú
1					
2					

Cổ đông (nhóm cổ đông) hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử nêu trên và cam kết không khiếu kiện LICOGI, tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật./.

**CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG**

(Ký, ghi rõ họ, tên)

**Lưu ý:** - Đơn đề cử xin vui lòng gửi đến HĐQT Tổng công ty LICOGI - CTCP trước 16 giờ, ngày 21/6/2024 để công bố thông tin, theo địa chỉ sau: Văn phòng HĐQT Tổng công ty LICOGI – CTCP, số 491 đường Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Nam, Thanh Xuân, Hà Nội, Fax (0243) 8542655; nếu fax thì đồng thời gửi chuyển phát nhanh bản chính cho HĐQT LICOGI.



Ảnh 4x6

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## SƠ YẾU LÝ LỊCH

### 1. Về bản thân

- Họ và tên khai sinh (*Viết chữ in hoa*): .....
- Họ và tên thường gọi: .....
- Bí danh: .....
- Ngày, tháng, năm sinh: .....
- Nơi sinh (xã, huyện, tỉnh): .....
- Quốc tịch: .....
- Địa chỉ thường trú (theo CMND, CCCD): .....
- Địa chỉ liên lạc: .....
- CMND/CCCD/hộ chiếu số:....., do ....., cấp ngày ...../...../.....
- Tên/địa chỉ của tổ chức ủy quyền đại diện (nếu có): .....

### 2. Trình độ học vấn

- Giáo dục phổ thông: .....
- Chuyên môn, nghiệp vụ: .....
- Học hàm, học vị: .....

### 3. Quá trình công tác (*ghi rõ quá trình công tác và các chức vụ quản lý*)

- Từ tháng - tháng: .....
- Từ tháng - tháng: .....
- Từ tháng - tháng: .....

### 4. Quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu)

Họ và tên	Quan hệ	Năm sinh	Nghề nghiệp, đơn vị công tác

### 5. Lợi ích có liên quan tới LICOGI và các bên có liên quan của LICOGI:

.....

### 6. Cam kết

Tôi cam kết không vi phạm các quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty LICOGI – CTCP; cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung thông tin tại bản khai này.

(*Chứng thực chữ ký theo quy định của pháp luật, hoặc xác nhận của UBND xã/phường nơi cư trú, hoặc xác nhận của tổ chức đề cử*)

....., ngày tháng 6 năm 2024

Người khai

(*Ký, ghi rõ họ, tên*)

**Ghi chú:** - Kèm theo sơ yếu lý lịch có bản sao công chứng văn bằng, chứng chỉ.



## TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP

Địa chỉ: nhà G1, số 491 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội  
Điện thoại: 84-4-38542365 Fax: 84-4-38542655 Email: [info@licogi.vn](mailto:info@licogi.vn) Webstie: [www.licogi.com.vn](http://www.licogi.com.vn)  
Mã số DN: 0100106440

Hà Nội, ngày 4 tháng 6 năm 2024

### BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

#### PHẦN I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

##### 1. Đặc điểm tình hình.

Tháng 5 năm 2023, Tổng công ty đã tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023; Đại hội đã thông qua báo cáo của HĐQT, báo cáo của BKS, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

Về nhân sự HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban điều hành được ổn định, đảm bảo số lượng, chất lượng đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ của Tổng công ty trong giai đoạn hiện nay. Tháng 3/2023, HĐQT đã bổ nhiệm Ông Nguyễn Anh Dũng, Kế toán trưởng giữ chức Phó Tổng giám đốc và bổ nhiệm Ông Phùng Quang Minh giữ chức kế toán trưởng theo đúng quy chế bổ nhiệm cán bộ của Tổng công ty.

Về sản xuất kinh doanh đã được dự báo, năm 2023 tiếp tục là năm có nhiều khó khăn đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây lắp nói chung và của Tổng công ty nói riêng. Lĩnh vực xây lắp cạnh tranh khốc liệt, giá vật tư, nguyên nhiên vật liệu, nhân công biến động mạnh. Đặc biệt, Tổng công ty vẫn ở tình trạng có rất nhiều khó khăn về tài chính, việc làm, năng lực thiết bị cũng như nguồn nhân lực.

##### 2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị.

a) Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể như sau:

- HĐQT hoạt động theo đúng Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua, đảm bảo nguyên tắc tập trung, dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, phát huy năng lực, trí tuệ và tính độc lập của từng thành viên HĐQT. Tập thể HĐQT luôn đoàn kết, thống nhất về ý chí và hành động; trong cuộc họp có tranh luận, trao đổi về những vấn đề còn có ý kiến khác nhau để đi đến thống nhất.

- HĐQT đã chuẩn bị đầy đủ chương trình, nội dung, tài liệu, triệu tập và tổ chức thành công ĐHĐCĐ năm 2023 và hồ sơ, tài liệu trình ĐHĐCĐ lần này.

- HĐQT đã bám sát các nội dung để triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 và



chi đạo, giám sát Ban điều hành trong việc tổ chức triển thực hiện, đặc biệt là giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tài chính và đầu tư;

- Để hoạt động kinh doanh của Tổng công ty được quyết đáp nhanh chóng, không bỏ lỡ thời cơ nhưng vẫn đảm bảo yêu cầu quản trị độc lập, thận trọng, các thành viên HĐQT đã chủ động, trách nhiệm, tăng cường giải quyết công việc thông qua hội ý, trao đổi, xin ý kiến bằng văn bản và thư điện tử. Năm qua, HĐQT đã tổ chức 10 cuộc họp, đã ban hành 72 nghị quyết. Việc ban hành các nghị quyết đảm bảo đúng các trình tự, thủ tục theo đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

- Về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023: Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị đã phê duyệt nội dung hồ sơ lựa chọn, thành lập tổ xét thầu, phê duyệt kết quả xét thầu và đã chọn Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA) là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023, bao gồm cả việc soát xét Báo cáo tài chính bán niên của Công ty mẹ và hợp nhất Công ty mẹ - công ty con thuộc 1 trong 3 công ty kiểm toán đã được ĐHĐCĐ phê duyệt theo đúng các quy định của pháp luật.

- Về công tác quản trị doanh nghiệp: HĐQT đã thực hiện quản trị Tổng công ty theo đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế công bố thông tin và các Quy chế, quy định khác đảm bảo lợi ích của Tổng công ty và cổ đông; tạo điều kiện thuận lợi để Tổng giám đốc chủ động trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh song vẫn đảm bảo sự quản lý, chỉ đạo, giám sát, thận trọng của HĐQT. Mặt khác, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành kịp thời các quy chế, quy định nhằm đảm bảo hoạt động được minh bạch như: Quy chế quản lý, sử dụng ô tô con.

- Về hợp đồng giao dịch giữa Tổng công ty với các đối tượng có liên quan: Năm 2023, HĐQT Tổng công ty đã chấp thuận 13 hợp đồng vay vốn và gia hạn hợp đồng vay vốn với cổ đông sở hữu 35% vốn Điều lệ của Tổng công ty là Công ty TNHH Đầu tư và Kinh doanh bất động sản Khu Đông; thông qua 10 hợp đồng giao dịch về xây lắp, mua bán hàng hóa, vật tư, vay vốn với các công ty mà thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Tổng công ty đã và đang là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc (giám đốc) là: LICOGI 9; LICOGI 17; Công ty CP Đầu tư Xây lắp và VLXD Đông Anh; Công ty CP Cơ khí Đông Anh LICOGI và Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu tổng hợp LICOGI; tất cả các hợp đồng, giao dịch này đều có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều 59 Điều lệ của Tổng công ty. Trong năm không phát sinh bất kỳ hợp đồng, giao dịch nào được ký kết với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, kế toán trưởng và Người có liên quan của những người này.

- Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT có liên quan tích cực tham gia các cuộc họp của Ban điều hành với người đại diện vốn và lãnh đạo các công ty con về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 để nắm bắt kịp thời thực trạng từng doanh nghiệp, làm cơ sở để HĐQT có định hướng cụ thể đối với từng doanh nghiệp trước khi các doanh nghiệp này tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

- Tình hình tài chính của Tổng công ty vẫn ở tình trạng khó khăn, mất cân đối trầm trọng, dư nợ vay ngân hàng và các tổ chức, cá nhân khác còn rất lớn dẫn đến chi phí lãi vay cao (khoảng hơn 100 tỷ/năm) làm ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả kinh doanh. Vốn chủ sở hữu những năm gần đây đã được cải thiện, song vẫn ở mức thấp do lỗ lũy kế những năm đầu sau cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước còn lớn; hiệu quả đầu tư vốn tại một số công ty con, công ty liên kết còn thấp, thậm chí có một số công ty con nhiều năm thua lỗ, tạm dừng hoạt động hoặc có lãi nhưng do lỗ lũy kế nên không có cổ tức như: LICOGI 10, LICOGI 15, LICOGI 17, LICOGI 20, Lắp máy điện nước, Licogi Quảng Ngãi .v.v. Tiềm ẩn rủi ro của Công ty TNHH Một thành viên LICOGI 2 về đầu tư dự án Khu đô thị Nam ga Hạ Long còn rất lớn.

- Công tác thu hồi công nợ đã được Hội đồng quản trị và Ban điều hành đặc biệt quan tâm thường xuyên yêu cầu Ban điều hành đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, nhất là các khoản nợ lâu năm, nợ khó đòi.

- Về thực hiện chủ trương thoái vốn tại 8 doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty giai đoạn 2023 – 2025 đã được ĐHĐCĐ năm 2023 thông qua.

Cuối tháng 6 và đầu tháng 7 năm 2023, Tổng công ty đã thoái 1 triệu CP tại Công ty CP LICOGI 14 bằng hình thức khớp lệnh trên sàn giao dịch chứng khoán HNX. Từ giữa năm 2023 đến nay, thị trường chứng khoán biến động theo chiều hướng đi xuống, hầu hết giá cổ phiếu tại các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty giảm sút mạnh, thậm chí giá cổ phiếu của một số doanh nghiệp xuống dưới mệnh giá hoặc không có giao dịch nên HĐQT quyết định chưa thoái vốn tại các doanh nghiệp theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 nhằm đảm bảo hiệu quả vốn đầu tư của Tổng công ty.

- Về công tác đầu tư: HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành và Công ty TNHH MTV Nhà ở và đô thị LICOGI tập trung hoàn thiện thủ tục pháp lý và chuẩn bị nguồn vốn để thực hiện đầu tư Dự án Khu đô thị mới Thịnh Liệt. Chỉ đạo Ban điều hành làm việc với các sở, ban ngành của TP Hà Nội để tiếp tục làm chủ đầu tư Dự án E7 Phạm Hùng, trong trường hợp đất Dự án E7 Phạm Hùng và một số lô đất khác của các tổng công ty nằm trong quy hoạch đất quốc phòng an ninh sẽ bị thu hồi theo quy hoạch và quy định của pháp luật thì có biện pháp thu hồi khoản tiền đã đầu tư trước đây, hạn chế thiệt hại cho Tổng công ty.

Năm 2023, Tổng công ty không đầu tư góp vốn, mua cổ phần vào các doanh nghiệp khác trừ cổ tức được trả bằng cổ phiếu của một số công ty liên kết; không đầu tư mua sắm thiết bị do không có nhu cầu sử dụng nhằm thực hiện có hiệu quả vốn đầu tư.

- Về kết quả kinh doanh: Năm 2023 là năm khó khăn đối với các đơn vị trong ngành Xây dựng nói chung cũng như các đơn vị trong hệ thống LICOGI nói riêng. Mặc dù HĐQT, Ban điều hành đã hết sức nỗ lực, cố gắng song hầu hết các chỉ tiêu chính của Công ty mẹ và hợp nhất công ty mẹ - Công ty con đều không đạt kế hoạch đề ra: Doanh thu của Công ty Mẹ đạt 482,028 tỷ đồng bằng 73%KH, Lợi nhuận trước thuế của Công ty Mẹ đạt 6,129 tỷ đồng bằng 58,1%KH, Doanh thu hợp nhất đạt 2.205,197 tỷ đồng bằng 90,1%KH; Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 15,719 tỷ đồng bằng 64,4%KH.

*b) Mối quan hệ công tác của HĐQT.*

- Các thành viên HĐQT luôn phối hợp chặt chẽ, thông tin kịp thời về vấn đề có

liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công; thành viên HĐQT được phân công chịu trách nhiệm chính đã chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách.

- Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết, quyết định để Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện và kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết, quyết định đó. Các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất, tùy theo nội dung cuộc họp, HĐQT đều mời Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng phòng ban có liên quan và người đại diện vốn của Tổng công ty tại doanh nghiệp có vốn góp tham dự họp, báo cáo công việc cụ thể và tham gia ý kiến.

- HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát, đảm bảo tính độc lập hoạt động của Ban kiểm soát. Mời họp và gửi các tài liệu cuộc họp HĐQT đến các kiểm soát viên theo đúng quy định như đối với thành viên HĐQT, tôn trọng, lắng nghe và tiếp thu ý kiến của Kiểm soát viên tham dự cuộc họp của HĐQT.

### **3. Hạn chế còn tồn tại**

Mặc dù HĐQT đã thường xuyên họp với Ban điều hành, có nhiều biện pháp, giải pháp kịp thời song tình hình kinh doanh của Công ty mẹ và hợp nhất Công ty mẹ - Công ty con vẫn không đạt được kế hoạch đề ra. Giá trị sản xuất kinh doanh 03 lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính của Tổng công ty còn thấp: Doanh thu xây lắp của công ty mẹ là 124,24 tỷ/KH 441,91 tỷ, đạt 28,1%; doanh thu xây lắp hợp nhất là 494 tỷ/KH 583,57 tỷ, đạt 84,7%; doanh thu về kinh doanh nhà và hạ tầng kỹ thuật hợp nhất là 13,1 tỷ/KH 187,6 tỷ, đạt 7%; sản xuất công nghiệp và VLXD hợp nhất là 1.162,5 tỷ/KH 1.301,4 tỷ, đạt 89,3%. Năm 2023, Công ty mẹ một mặt tập trung vào lĩnh vực đầu tư tài chính, đồng thời chỉ đạo 02 công ty con 100% vốn của Tổng công ty thực hiện các dự án đầu tư về khu đô thị, nhà ở và trực tiếp thi công 02 công trình với giá trị và khối lượng nhỏ, giá trị xây lắp chính của công ty mẹ vẫn do Tổng công ty làm nhà thầu chính, giao lại cho các công ty con trực tiếp thi công thông qua hợp đồng kinh tế. Tài chính vẫn luôn ở trong tình trạng mất cân đối, chi phí lãi vay còn lớn làm ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh và sự phát triển bền vững của Tổng công ty.

### **4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Ban Tổng giám đốc**

Ban Tổng giám đốc đã chủ động đề xuất các biện pháp, giải pháp để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh, song chưa đề xuất được các giải pháp tổng thể lâu dài. HĐQT đã thực hiện ban hành nghị quyết, quyết định, kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty và Quy chế tổ chức, hoạt động của HĐQT cũng như các quy chế, quy định quản trị nội bộ có liên quan khác của Tổng công ty. Công tác quản lý, điều hành của Ban Tổng giám đốc cơ bản đã đảm bảo đúng các quy định của pháp luật và các quy chế, quy định quản trị nội bộ của Tổng công ty., bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT.

Công tác tổ chức thi công còn chưa quyết liệt, chưa đạt được yêu cầu của chủ đầu tư, hiệu quả kinh doanh trong lĩnh vực xây lắp thấp, thậm chí có công trình còn thua lỗ mà nguyên nhân chủ yếu là do khó khăn về tài chính, nhân lực và thiết bị nên phải thuê thầu phụ; chính vì vậy, cuối năm 2023, HĐQT đã thống nhất “ Năm 2024, Công ty mẹ

tạm dừng hoạt động với những mảng kinh doanh kém hiệu quả” nên lĩnh vực xây lắp sẽ tập trung thi công hoặc cho thuê để sử dụng tối đa thiết bị hiện có của Tổng công ty, làm nhà thầu chính, Tổng thầu xây lắp và phải có hiệu quả kinh tế. Công tác đầu tư dự án về khu đô thị, nhà ở, khai thác thiết bị hiện có còn có những hạn chế do nguyên nhân khách quan, chủ quan đã được trình bày trong báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, vấn đề này, yêu cầu Ban Tổng giám đốc cần quan tâm và có biện pháp mạnh mẽ hơn nữa.

#### **5. Về tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, tiền lương của Tổng giám đốc và người điều hành khác.**

Tiền lương, thù lao của từng thành viên HĐQT, tiền lương của Tổng giám đốc và người điều hành khác, tiền lương và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính năm 2023 của Tổng công ty theo đúng quy định của pháp luật.

- Trên cơ sở tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát đã được ĐHĐCĐ năm 2023 thông qua, HĐQT và Ban Kiểm soát đã tiến hành chi trả tiền lương, thù lao cho từng thành viên HĐQT, Kiểm soát viên có tính đến thành viên chuyên trách và thành viên không chuyên trách đảm bảo tiết kiệm.

+ Tổng thù lao, tiền lương của HĐQT chi trả năm 2023 là 1.237.544.466 đồng (Bình quân 20.625.741 đồng/tháng/1 thành viên), bằng 83,2 % tổng thù lao được ĐHĐCĐ năm 2023 thông qua.

+ Tổng thù lao, tiền lương của BKS chi trả năm 2023 là 456.501.581 đồng (Bình quân 12.680.599 đồng/tháng/1 thành viên), bằng 79,3 % tổng thù lao được ĐHĐCĐ năm 2023 thông qua.

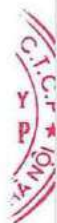
- Tiền lương của Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng được chi trả theo quy chế trả lương của Tổng công ty.

*(Có phụ lục tiền lương, thù lao của từng thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng kèm theo)*

- Các chi phí khác cho các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên như phương tiện làm việc, đi lại, điện thoại,.. theo đúng quy định của Tổng công ty, đảm bảo tiết kiệm tối đa. Ngoài ra HĐQT, BKS không có bất kỳ các khoản chi phí nào phát sinh.

## **PHẦN II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024**

Năm 2024, tình hình kinh tế thế giới, trong nước vẫn tiếp tục suy thoái do còn ảnh hưởng của đại dịch Covid – 19 kéo dài, tình hình thế giới diễn biến phức tạp. Trong nước nền kinh tế có những thời cơ, thuận lợi và khó khăn thách thức đan xen nhưng khó khăn thách thức nhiều hơn. Sức ép lạm phát còn lớn, sản xuất kinh doanh dự báo còn khó khăn, thị trường tài chính, tiền tệ, bất động sản còn tiềm ẩn rủi ro, lĩnh vực xây dựng ngày càng cạnh tranh khốc liệt. Tổng công ty được dự báo là năm cực kỳ có nhiều khó khăn, tiềm ẩn rủi ro lớn, đặc biệt là khó khăn về mất cân đối tài chính, dư nợ vay còn rất lớn (tại thời điểm 31/12/2023 dư nợ vay là 1.158 tỷ đồng), chi phí tài chính cao, đặc biệt là dư nợ vay quá hạn của các tổ chức tín dụng, ngân hàng đã dẫn đến nhảy nhóm nợ.



Năm 2023, Tổng công ty đã nhận được sự hỗ trợ về việc làm, tài chính của đối tác, các cổ đông lớn và mong muốn sẽ tiếp tục nhận được sự đồng hành, hỗ trợ tích cực trong năm 2024 và những năm tiếp theo.

Từ thuận lợi và khó khăn trên, HĐQT Tổng công ty đề ra các mục tiêu, định hướng và giải pháp cụ thể như sau:

**1. Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ của HĐQT:** Với chức năng là cơ quan quản lý Tổng công ty, HĐQT sẽ thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế quản trị nội bộ Tổng công ty cũng như Nghị quyết ĐHĐCĐ, vì lợi ích của Tổng công ty và cổ đông. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, đồng thời ban hành các Nghị quyết, quyết định kịp thời, linh hoạt để Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện; chỉ đạo quyết liệt hơn nữa và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định đó. Các thành viên HĐQT khản trương, quyết liệt, đặc biệt là trong những trường hợp cấp bách để HĐQT có quyết định kịp thời chỉ đạo Ban điều hành.

## **2. Về công tác quản trị**

- Tiếp tục rà soát để xây dựng mới hoặc sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định, quy trình nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật và hoạt động của Tổng công ty làm cơ sở cho công tác quản trị, quản lý, điều hành được chặt chẽ, hạn chế rủi ro cho doanh nghiệp, tạo sự chủ động trong điều hành của Ban Tổng giám đốc, trước mắt là sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý Tài chính, Quy chế trả lương, Quy chế quản lý Người đại diện vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp, Quy chế quản lý người của Tổng công ty đề cử, bổ nhiệm làm kiểm soát viên .... Tăng cường công tác giám sát, chỉ đạo Ban điều hành trong sản xuất kinh doanh hàng tháng cũng như hàng quý, phấn đấu đạt và vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua.

**3. Về sản xuất kinh doanh:** Trên cơ sở các nguồn lực hiện có, HĐQT đã có định hướng về sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ theo đề án Tái cấu trúc Tổng công ty. Trước mắt, năm 2024, Công ty mẹ tập trung vào lĩnh vực đầu tư tài chính, Bất động sản, nhà ở đô thị. Lĩnh vực xây lắp chủ yếu tập trung khai thác thiết bị hiện có về khoan cọc nhồi, tường vây và làm nhà thầu chính, tổng thầu các công trình, dự án của Tổng công ty, của các công ty con và của các đối tác truyền thống cũng như của các cổ đông lớn có quy mô vừa và nhỏ, có nguồn vốn rõ ràng đảm bảo phù hợp với năng lực thực tế của Tổng công ty và có hiệu quả.

Tập trung chỉ đạo điều hành, chủ động, linh hoạt, hiệu quả. Bám sát tình hình thực tiễn, phản ứng kịp thời, phù hợp, nhất là những vấn đề cấp bách phát sinh.

## **4. Về đầu tư khu đô thị, nhà ở**

- Dự án Khu đô thị mới Thịnh Liệt đã giải phóng mặt bằng (giai đoạn 1 của Dự án) là 29,85 ha/33,14 ha. Dự án đã vượt quá tiến độ thực hiện theo quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư của UBND thành phố Hà Nội trên 12 tháng. Năm 2023, Tổng công ty đã hoàn thiện hồ sơ gửi UBND Thành phố Hà Nội xin điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự





án nhưng chưa được xem xét. Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội đã có văn bản yêu cầu Tổng công ty thực hiện 1 số nội dung trước khi Sở trình UBND Thành phố Hà Nội xem xét điều chỉnh chủ trương đầu tư. Để giải quyết dứt điểm vấn đề này, năm 2024, Tổng công ty sẽ quyết liệt hoàn thiện hồ sơ pháp lý của Dự án, thực hiện kiến nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội, báo cáo các cơ quan có thẩm quyền để thực hiện nộp tiền vào Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp giá trị lợi thế Dự án Khu đô thị mới Thịnh Liệt phát sinh từ hợp đồng hợp tác đầu tư theo Kết luận của Thanh tra Chính phủ số 1229/KL-TTCP ngày 30/5/2023 về việc thực hiện sắp xếp lại, cổ phần hoá, thoái vốn các doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Xây dựng. Mặt khác cần chuẩn bị các nguồn lực, đặc biệt là nguồn vốn để phối hợp với UBND Quận Hoàng Mai hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng phần còn lại của Dự án làm cơ sở để xác định tiền sử dụng đất, thực hiện nghĩa vụ tài chính, giao đất, xin cấp phép xây dựng.

- Dự án xây dựng Trụ sở Tổng công ty tại Lô 07 – E7 Khu đô thị mới Cầu Giấy, Hà Nội là một trong 20 lô đất của các Tổng công ty cũng như của các cơ quan chưa được nhà nước giao/cho thuê đất và UBND Thành phố Hà Nội đã có phương án thu hồi. Trong đó, Lô 07-E7 nằm trong quy hoạch đất quốc phòng an ninh và sẽ bị thu hồi theo quy hoạch và quy định của pháp luật, Tổng công ty sẽ làm việc với các Sở, ngành của UBND Thành phố Hà Nội để thu hồi khoản tiền đã tạm nộp trước đây ở mức cao nhất khi Dự án bị thu hồi, tránh thiệt hại cho Tổng công ty.

- Bên cạnh việc đầu tư Dự án Khu đô thị mới Thịnh Liệt, Tổng công ty tiếp tục tìm kiếm cơ hội để đầu tư các dự án khu đô thị mới với quy mô vừa và nhỏ, nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân tại các khu công nghiệp, khu chế xuất ở một số tỉnh, thành phố có các khu công nghiệp lớn.. phù hợp với năng lực tài chính của Tổng công ty.

## **5. Về lĩnh vực xuất khẩu lao động**

Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, đầu tháng 4/2023, HĐQT đã có quyết định thành lập Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu tổng hợp LICOGI với vốn điều lệ 5 tỷ đồng do Tổng công ty sở hữu 100% vốn điều lệ. Đây là cơ hội, tạo điều kiện để Công ty chủ động trong lĩnh vực xuất khẩu lao động. Năm 2024, Tổng công ty sẽ chỉ đạo Công ty TNHH Xuất nhập khẩu tổng hợp LICOGI phải khẩn trương hơn nữa để được cấp giấy phép đưa lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài, đồng thời mở rộng thị trường, lĩnh vực xuất khẩu lao động; kết hợp giữa xuất khẩu lao động với kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hóa, thiết bị tiêu dùng, nông thổ sản .v.v. theo nhu cầu trong nước và nước ngoài.

## **6. Công tác tài chính**

- Tiếp tục theo dõi, bám sát chủ trương của Chính phủ để chủ động làm việc với các tổ chức tín dụng, ngân hàng, đối tác cho vay về tái cơ cấu các khoản vay.

- Có giải pháp tổng thể về tài chính, chủ động thoái vốn tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư của Tổng công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023 và Đề án tái cấu trúc Tổng công ty để cơ cấu lại các khoản vay, giảm dư nợ vay tại các ngân hàng, đối tác, nâng hạn mức tại ngân hàng và vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Tiếp tục xem xét trình ĐHĐCĐ thông qua thoái vốn đầu tư ở 1 số công ty kém hiệu quả, có nguy cơ làm mất vốn đầu tư của Tổng công ty khi có điều kiện. Việc thoái vốn thực hiện vào thời điểm thích hợp, theo các quy định của pháp luật và hiệu quả cao nhất.

- Khai thác các nguồn lực hiện có về thiết bị, trụ sở văn phòng, kết hợp với giảm tối đa các chi phí tại Văn phòng Tổng công ty.

- Rà soát, đánh giá hiệu quả đầu tư tài chính, tăng cường quản lý, thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết.

- Thường xuyên rà soát tình hình tài chính để cân đối thu – chi, chủ động về tài chính.

- Chỉ đạo người đại diện vốn của Tổng công ty đôn đốc doanh nghiệp có vốn góp nộp tiền cổ tức năm 2023 và những năm trước về Tổng công ty. Có kế hoạch, biện pháp cụ thể và quyết liệt hơn nữa trong công tác nghiệm thu, thanh quyết toán và đặc biệt là thu hồi công nợ; đối với những khoản nợ lâu năm, khó đòi cần củng cố hồ sơ pháp lý đề nghị các cơ quan pháp luật can thiệp.

- Trình ĐHĐCĐ xem xét việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ của Tổng công ty khi thời cơ thuận lợi nhằm tăng năng lực tài chính, đảm bảo vốn chủ sở hữu và nghĩa vụ nộp tiền sử dụng đất cho Nhà nước khi tiền sử dụng đất của Dự án Khu đô thị mới Thịnh Liệt được UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt.

## **7. Về tái cơ cấu doanh nghiệp**

Khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện có kết quả, hiệu quả Đề án tái cơ cấu toàn diện Tổng công ty ngay sau khi các định hướng Đề án được ĐHĐCĐ thông qua. (Các định hướng tái cơ cấu Tổng công ty được trình bày tại Tờ trình riêng)

## **8. Mối quan hệ giữa Tổng công ty với các doanh nghiệp trong hệ thống và quan hệ với các cổ đông**

- Duy trì hợp, giao lưu giữa Tổng công ty với lãnh đạo các công ty con, công ty liên kết, công ty tự nguyện tham gia liên kết mang thương hiệu LICOGI để tạo sự đồng thuận, phối hợp giữa Tổng công ty với các doanh nghiệp trong hệ thống LICOGI. Trên cơ sở đó từng bước đề ra mục tiêu, chiến lược, định hướng phát triển thương hiệu, thị trường, công nghệ, trao đổi thông tin, hợp tác và những vấn đề quan trọng khác có liên quan đến sự phát triển bền vững, bảo đảm sự phát huy tối đa hiệu quả hoạt động của toàn bộ tổ hợp trên nguyên tắc bình đẳng, tự chủ kinh doanh, hợp tác, cùng có lợi. Thông qua hoạt động sản xuất kinh doanh và sự phối hợp giữa các đơn vị trong tổ hợp để sử dụng có hiệu quả các nguồn lực hiện có của Tổng công ty và các doanh nghiệp thành viên.

- Thường xuyên trao đổi giữa Lãnh đạo Tổng công ty với đại diện các cổ đông lớn để thống nhất về định hướng phát triển, giải quyết những việc cấp bách và tranh thủ sự hỗ trợ của cổ đông lớn về tài chính, việc làm.

- Củng cố mối quan hệ với cổ đông thông qua việc công bố thông tin kịp thời, công khai, minh bạch, đúng quy định hướng dẫn về công bố thông tin của công ty đại chúng.

Trên đây là nội dung báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024. Với truyền thống hơn 60 năm xây dựng và phát triển và tinh thần đoàn kết nhất trí, ý chí vượt khó, HĐQT tin tưởng rằng Tổng công ty LICOGI sẽ sớm vượt qua khó khăn thách thức, từng bước phát triển.

HDQT mong nhận được ý kiến đóng góp của các cổ đông để HDQT và lãnh đạo Tổng công ty hoàn thành các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ năm 2024 thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Đinh Việt Tùng**

TY  
CP  
HA

## Phụ lục

### TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO CỦA TỪNG THÀNH VIÊN HĐQT, KIỂM SOÁT VIÊN TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG NĂM 2023

#### 1. Thành viên HĐQT

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chế độ làm việc	Tiền lương, thù lao (đồng)	Ghi chú
1	Đình Việt Tùng	Chủ tịch HĐQT	Kiểm nhiệm	120.000.000	
2	Phan Thanh Hải	Phó Chủ tịch HĐQT	Chuyên trách	360.527.668	
3	Nguyễn Trường Sơn	Thành viên	Kiểm nhiệm	84.031,818	
4	Ứng Tiến Đỗ	Thành viên	Chuyên trách	336.492.490	
5	Nguyễn Danh Quân	Thành viên	Chuyên trách	336.492.490	
	<b>Cộng</b>			<b>1.237.544.466</b>	

#### 2. Ban Kiểm soát

TT	Họ và tên	Chức vụ	Chế độ làm việc	Tiền lương, thù lao (đồng)	Ghi chú
1	Phan Hải Triều	Trưởng ban	Chuyên trách	336.492.490	
2	Kiều Bích Hoa	Thành viên	Kiểm nhiệm	60.009.091	
3	Dương Thị Phượng	Thành viên	Kiểm nhiệm	60.000.000	
	<b>Cộng</b>			<b>456.501.581</b>	

#### 3. Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương, thù lao (đồng)	Ghi chú
1	Vũ Nguyên Vũ	Tổng giám đốc	360.527.668	
2	Nguyễn Thanh Hợp	Phó Tổng giám đốc	339.983.696	
3	Nguyễn Anh Dũng	Phó Tổng giám đốc	318.409.503	- Kế toán trưởng từ tháng 1 đến 3/2023 - Phó TGD từ tháng 3/2023
4	Phùng Quang Minh	Kế toán trưởng	222.310.987	- Kế toán trưởng từ tháng 3/2023
	<b>Cộng</b>		<b>1.241.231.854</b>	



## TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP

Địa chỉ: nhà G1, số 491 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội  
Điện thoại: 84-4-38542365 Fax: 84-4-38542655 Email: [info@licogi.vn](mailto:info@licogi.vn) Webstie: [www.licogi.com.vn](http://www.licogi.com.vn)  
Mã số DN: 0100106440

Hà Nội, ngày 4 tháng 6 năm 2024

### BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty LICOGI – CTCP**

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng Công ty LICOGI - CTCP (“LICOGI”), Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Tổng Công ty LICOGI - CTCP (“BKS”),

Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty LICOGI - CTCP kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Tổng Công ty LICOGI – CTCP trong năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024 theo nội dung cụ thể như sau:

#### I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2023

##### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS)

STT	Họ và Tên	Chức vụ
1	Phan Hải Triều	Trưởng BKS
2	Kiều Bích Hoa	Thành viên BKS
3	Dương Thị Phượng	Thành viên BKS

##### 2. Thù lao của Ban kiểm soát

Thù lao Ban kiểm soát năm 2023 được trả đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023 thông qua.

##### 3. Các cuộc họp của Ban kiểm soát

Trong năm 2023, BKS đã thực hiện 06 cuộc họp với 100% số lượng thành viên tham dự. Ngoài ra, các thành viên BKS còn thường xuyên trao đổi các công việc qua điện thoại, email... để làm rõ những vấn đề chuyên môn liên quan và giải quyết kịp thời các công việc phát sinh.



STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Lý do vắng mặt
1	Phan Hải Triều	Trưởng BKS	06/06	-
2	Kiều Bích Hoa	Thành viên BKS	06/06	-
3	Dương Thị Phương	Thành viên BKS	06/06	-

#### 4. Các hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ của Tổng Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc, cụ thể như sau:

- Đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Tổng Giám đốc; đảm bảo tuân thủ theo các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế nội bộ của Tổng Công ty;
- Tham gia lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC riêng, hợp nhất năm 2023 của Tổng công ty trên cơ sở danh sách công ty kiểm toán đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua. Phối hợp với Phòng Tài chính Kế toán làm việc với đơn vị kiểm toán trong quá trình kiểm toán BCTC của Tổng công ty năm 2023;
- Thẩm định báo cáo tài chính đã kiểm toán của Tổng công ty năm 2022; thẩm định báo cáo tài chính bán niên 2023 được soát xét;
- Theo dõi việc công bố thông tin của Tổng công ty theo quy định của Pháp luật về yêu cầu công bố thông tin đối với công ty đại chúng;
- Phối hợp với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 của Tổng Công ty;
- Các công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

#### 5. Kết quả rà soát giao dịch giữa Tổng Công ty với bên liên quan

Giao dịch với các bên liên quan được báo cáo và kiểm soát; không phát hiện bất thường đối với các giao dịch bên liên quan.

#### 6. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc

##### 6.1. Giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 giao

Ngày 29/05/2023, LICOGI đã tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên (năm 2023) và đã ban hành Nghị quyết số 111/2023/NQ-ĐHĐCĐ Quyết Nghị 09 nội dung, trong đó uỷ quyền và giao HĐQT chỉ đạo thực hiện một số nội dung công việc. Theo đó,

đa số các nội dung công việc được giao tại Nghị quyết đã được HĐQT bám sát và chỉ đạo sát sao; Ban Tổng Giám đốc cũng đã hết sức nỗ lực để triển khai thực hiện.

Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức 10 cuộc họp, ban hành 72 Nghị quyết và Quyết định. Các cuộc họp đều được triệu tập và tổ chức hợp lệ, được ghi biên bản đầy đủ. Các nghị quyết và quyết định được ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và của LICOGI.

#### ***6.1.1. Chủ trương thoái vốn tại 08 doanh nghiệp có vốn góp của Tổng Công ty trong thời gian từ năm 2023 đến năm 2025***

ĐHĐCĐ thường niên 2023 giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện bao gồm: Quyết định phương án và hình thức thoái vốn, xác định thời điểm thoái vốn, giá bán sau khi đã thuê đơn vị tư vấn định giá xác định giá/1 cổ phần, đảm bảo minh bạch, hiệu quả và đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Trong năm 2023, Tổng Công ty đã thực hiện thoái 1.000.000 cổ phần tại Công ty Cổ phần Licogi 14. Việc thoái vốn tại các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng Công ty khác chưa được triển khai do tác động từ kinh tế vĩ mô cũng như ảnh hưởng đi xuống của thị trường chứng khoán dẫn tới khó khăn trong việc tìm kiếm các đối tác đầu tư tiềm năng.

#### ***6.1.2. Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2023 (bao gồm Báo cáo riêng và hợp nhất) và soát xét BCTC (riêng và hợp nhất) bán niên năm 2023 của LICOGI***

ĐHĐCĐ thường niên 2023 đã thông qua Tờ trình đề xuất danh sách các đơn vị kiểm toán năm 2023 và ủy quyền HĐQT tổ chức triển khai thực hiện. Theo đó LICOGI đã thành lập Tổ xét thầu chào giá cạnh tranh gồm các thành viên từ các đơn vị nghiệp vụ và thực hiện tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định.

Quy trình chào thầu cạnh tranh (gửi thư mời thầu, mở thầu, chấm thầu và đàm phán giảm giá hợp đồng) đều thực hiện đúng các quy định của pháp luật và của LICOGI.

Kết quả sau chấm thầu: Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (iCPA) đã trúng thầu và chính thức được bổ nhiệm là đơn vị kiểm toán cho LICOGI năm 2023.

#### ***6.1.3. Về tình hình tài chính, kết quả kinh doanh của LICOGI***

Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty LICOGI-CTCP cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2023 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động

kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ của LICOGI và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán quốc tế (iCPA). Các vấn đề ngoại trừ và nhấn mạnh được nêu chi tiết tại Báo cáo tài chính kiểm toán.

**Số liệu tổng hợp về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của LICOGI như sau:**

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	BCTC hợp nhất			BCTC riêng		
		Năm 2023	Năm 2022	Tăng trưởng 2023/2022	Năm 2023	Năm 2022	Tăng trưởng 2023/2022
<b>A</b>	<b>Tình hình tài chính</b>						
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>4.314.314</b>	<b>4.158.129</b>	<b>4%</b>	<b>2.607.359</b>	<b>2.644.395</b>	<b>-1%</b>
1	Tài sản ngắn hạn	1.941.655	1.787.956	9%	784.088	796.841	-2%
2	Tài sản dài hạn	2.372.659	2.370.173	0%	1.823.271	1.847.554	-1%
<b>II</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>4.314.314</b>	<b>4.158.129</b>	<b>4%</b>	<b>2.607.359</b>	<b>2.644.395</b>	<b>-1%</b>
1	Vốn chủ sở hữu	420.099	436.978	-4%	538.803	533.673	1%
2	Nợ phải trả	3.894.215	3.721.151	5%	2.068.557	2.110.722	-2%
2a	Nợ phải trả ngắn hạn	3.290.851	3.119.141	6%	1.650.708	1.689.741	-2%
2b	Nợ phải trả dài hạn	603.364	602.010	0%	417.849	420.981	-1%
	Tài sản ngắn hạn trừ Nợ ngắn hạn	-1.349.197	-1.331.185	1%	-866.620	-892.899	-3%
	Tỷ trọng Nợ phải trả/tổng nguồn vốn	90%	89%	1%	79%	80%	-1%
<b>B</b>	<b>Kết quả kinh doanh</b>						
1	Doanh thu thuần	2.035.854	1.988.205	2%	306.522	215.481	42%
2	Lợi nhuận trước thuế	15.719	52.459	-70%	6.129	12.550	-51%
3	Lợi nhuận sau thuế	6.795	43.909	-85%	6.129	12.550	-51%
	LNST của TCT	-1.289	34.094	-104%			

(Chi tiết các chỉ tiêu tài chính cụ thể xem tại Bảng phân tích đính kèm báo cáo)

Tại thời điểm 31/12/2023, Tổng tài sản gần 4.314,3 tỷ đồng tăng 156,185 tỷ đồng so với 01/01/2023 (tương ứng tăng 3,8%). Trong đó tỷ lệ tài sản ngắn hạn/dài hạn là 45%/55% mất cân đối nghiêm trọng so với cơ cấu nguồn vốn ngắn hạn/dài hạn là 76%/24%. Tại ngày 31/12/2023, Tổng nợ ngắn hạn đã vượt quá Tài sản ngắn hạn số tiền là 1.349,197 tỷ đồng, tại ngày 01/01/2023 tổng nợ ngắn hạn vượt quá Tài sản ngắn hạn số tiền 1.331,185 tỷ đồng.

Tại thời điểm 31/12/2023 các chỉ số hệ số thanh toán đều thể hiện việc mất cân đối trong thanh toán ngắn hạn tại Tổng Công ty: Hệ số thanh toán tổng quát 1,108; Hệ số thanh toán ngắn hạn 0,590; Hệ số thanh toán bằng tiền 0,0036. Điều này là do cơ cấu tài sản và nguồn tài trợ đang bị chênh lệch, cụ thể tài sản của Tổng công ty chủ



yếu là các tài sản dài hạn, trong khi nguồn tài trợ lại chủ yếu là các nguồn vốn ngắn hạn là các khoản nợ vay, các khoản phải trả có kỳ hạn dưới 1 năm.

Về nguồn vốn, Nợ phải trả cuối năm tăng 173,064 tỷ đồng (tương ứng tăng 4,7%) so với đầu năm.

Cơ cấu nguồn vốn của Tổng Công ty không có sự thay đổi nhiều so năm 2022, tỷ trọng nợ phải trả trên tổng nguồn vốn cuối năm 90,3%, tăng 0,8% so với đầu năm.

Doanh thu thuần năm 2023 đạt 2.035,854 tỷ đồng, tăng so với năm 2022 là 47,648 tỷ đồng (tương ứng tăng 2%). Doanh thu tăng so với năm 2022 chủ yếu là phần doanh thu bán hàng hóa, vật liệu xây dựng tại Tổng Công ty. Tuy nhiên, doanh thu này không đem lại lợi nhuận do có giá vốn tương đương với doanh thu ghi nhận. Các đơn vị thành viên hầu hết đều có doanh thu sụt giảm so với năm trước do ảnh hưởng bởi thị trường bất động sản, xây dựng kém đi.

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (gồm cả lợi ích Cổ đông không kiểm soát) chỉ đạt 6,795 tỷ đồng, giảm 37,114 tỷ đồng (tương ứng giảm 85%) so với năm 2022. Trong đó, lợi nhuận sau thuế của Tổng Công ty là lỗ 1,288 tỷ. Điều này do một số nguyên nhân sau:

- Lợi nhuận sau thuế riêng công ty mẹ giảm 6,4 tỷ tương đương giảm 51% so với năm 2022. Nguyên nhân là do Doanh thu Hoạt động xây lắp sụt giảm mạnh, trong khi định phí (chủ yếu là khấu hao tài sản) vẫn phát sinh, Doanh thu tài chính sụt giảm mạnh do việc ghi nhận khoản lãi từ bán cổ phần L14 đã giảm mạnh so với năm trước (năm nay chỉ ghi nhận 38 tỷ, trong khi năm trước ghi nhận 169 tỷ)

- Lợi nhuận sau thuế của các công ty con hợp nhất về Tổng Công ty giảm mạnh tại các đơn vị: Licogi 2, Licogi 10,... do ảnh hưởng từ thị trường bất động sản cũng như xây dựng làm sụt giảm nên hoạt động sản xuất kinh doanh chính của các Công ty con này cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

- Các công ty liên kết: Thủy điện Bắc Hà giảm lợi nhuận do ảnh hưởng thời tiết dẫn tới lưu lượng nước không đủ; tỷ lệ sở hữu của TCT tại Licogi 14 giảm so với năm 2022 dẫn tới giảm tỷ lệ lợi ích tại L14 trên báo cáo hợp nhất. Ngoài ra, Công ty liên doanh của Công ty con Cơ khí Đông Anh là Công ty TNHH Khu công nghiệp Thăng Long có sụt giảm về KQKD nên cũng ảnh hưởng ghi nhận giảm chi tiêu "phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết".

## **6.2. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc**

Ban Tổng giám đốc đã triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Tuy nhiên, do biến động từ thị trường bất động sản cũng như xây dựng làm ảnh hưởng

xấu đến toàn bộ hoạt động kinh doanh của Tổng công ty cũng như các đơn vị thành viên, dẫn tới kết quả kinh doanh không đạt được như chỉ tiêu đề ra của Đại hội đồng Cổ đông giao.

Các quyết định của Ban Tổng giám đốc được ban hành đúng với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và LICOGI.

## **7. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông**

Ban Kiểm soát đã có sự phối hợp tốt với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty, cụ thể:

- Ban Kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp của HĐQT, tham gia ý kiến đối với các vấn đề nêu tại cuộc họp, nghiên cứu, tham gia ý kiến (nếu cần) đối với các Tờ trình, Phiếu xin ý kiến Hội đồng Quản trị của Ban Tổng giám đốc Tổng công ty. BKS cũng thường xuyên nhận email, tài liệu được gửi tới HĐQT để nắm bắt công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh nhằm đảm bảo quyền lợi tối ưu cho các cổ đông. Trong năm 2023, BKS không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Tổng công ty, về điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám Đốc;

- Ban Kiểm soát được cung cấp thông tin, tài liệu theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

## **II. KIẾN NGHỊ VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2024**

### **1. Kiến nghị của Ban kiểm soát**

Qua quá trình thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động của HĐQT, Ban TGD LICOGI, BKS đánh giá về tổng thể HĐQT đã quyết liệt đưa ra các định hướng, chỉ đạo tới Ban TGD và các cấp lãnh đạo điều hành LICOGI; Ban TGD đã nỗ lực triển khai các nhiệm vụ được HĐQT giao.

Tuy nhiên, BKS xin đưa ra các kiến nghị để nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT, Ban TGD LICOGI như sau:

- Tập trung công tác đầu thầu, tìm kiếm việc làm, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty;
- Tái cấu trúc bộ máy theo hướng tinh gọn, tiếp tục rà soát và cắt giảm các chi phí gián tiếp, không phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao hiệu quả hoạt động, quản lý, điều hành của Tổng Công ty;

- Tập trung mọi nguồn lực, nhanh chóng có các giải pháp về nguồn vốn, đẩy nhanh tiến độ Dự án KĐT mới Thịnh Liệt để sớm đưa vào kinh doanh, khai thác, vận hành.

- Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, thu hồi vốn đầu tư và đưa ra những biện pháp quyết liệt, hiệu quả đặc biệt với những khoản nợ đọng lâu năm, kéo dài để sớm cải thiện tình hình tài chính và tình trạng mất cân đối nguồn vốn như hiện nay.

- Tiếp tục làm việc với các tổ chức tín dụng để cơ cấu lại các khoản nợ đến hạn trả; Lập kế hoạch trả nợ cụ thể và cân đối nguồn trả nợ tránh phát sinh nợ xấu, nợ quá hạn. Tăng cường tìm kiếm nguồn vốn vay với lãi suất thấp để giảm chi phí lãi vay và áp lực tài chính cho LICOGI.

- Dòng tiền của Tổng Công ty đang chủ yếu dựa vào hoạt động đầu tư tài chính, tuy nhiên hoạt động này cũng đang có những yếu tố không chắc chắn và tiềm ẩn nhiều rủi ro biến động từ thị trường chứng khoán cũng như từ biến động thị trường của các đơn vị thành viên. Đề nghị Ban điều hành đẩy mạnh công tác quản trị tại các đơn vị thành viên mà Tổng Công ty đang nắm quyền kiểm soát để gia tăng hiệu quả vốn đầu tư tại các đơn vị này.

- Tái cơ cấu danh mục đầu tư của LICOGI, đặc biệt là tại các công ty hoạt động kém hiệu quả, LICOGI sở hữu vốn ít để tạo vốn đầu tư dự án, tăng năng lực tài chính của công ty mẹ.

## **2. Phương hướng hoạt động năm 2024**

Năm 2024, BKS tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Theo dõi và giám sát Ban điều hành trong việc chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh Tổng công ty;

- Tiếp tục phối hợp với HĐQT và Ban Tổng giám đốc xem xét tái cấu trúc về tổ chức của Tổng công ty để xây dựng hoàn thiện cấu trúc tổ chức, chức năng nhiệm vụ và hệ thống quy trình, quy chế quản lý nội bộ theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với hoạt động thực tiễn của Tổng công ty;

- Giám sát việc tổ chức, triệu tập các cuộc họp HĐQT theo đúng quy định của pháp luật, tuân thủ Điều lệ Tổng công ty. Các nội dung trong cuộc họp HĐQT được báo cáo, thảo luận và đánh giá minh bạch, công khai và cẩn trọng.

- Định kỳ thẩm tra tính trung thực của báo cáo tài chính quý, năm;
- Tăng cường giám sát việc quản lý vốn đầu tư và cơ cấu vốn đầu tư của Tổng công ty vào doanh nghiệp khác, cụ thể: tổ chức chương trình kiểm tra, giám sát hoạt động tại một số Công ty con có vốn góp lớn, chịu sự chi phối của Tổng công ty;
- Tư vấn cho Hội đồng Quản trị các ý kiến chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, sử dụng tài sản, tiết kiệm chi phí của Tổng công ty;
- Đưa ra chương trình kiểm tra đối với một số lĩnh vực cụ thể và các yêu cầu đột xuất khác của cổ đông;
- Trình phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán độc lập để lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm của Tổng Công ty, nhằm đảm bảo việc tổ chức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập hiệu quả về chất lượng và chi phí;
- Tổ chức các buổi thảo luận trao đổi kinh nghiệm nghiệp vụ nhằm nâng cao trình độ chuyên môn của các Kiểm soát viên;
- Duy trì sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cổ đông trên tinh thần hợp tác để mang lại hiệu quả cao;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ của BKS.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.

Ban kiểm soát xin cảm ơn toàn thể quý vị Cổ đông đã tin tưởng giao nhiệm vụ kiểm soát hoạt động của LICOGI trong thời gian qua cho chúng tôi, xin cảm ơn Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Tổng công ty đã tạo điều kiện, hỗ trợ cho chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ.

Xin trân trọng cảm ơn và kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

**THAY MẶT BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Phan Hải Triều**

**Bảng 01 - Bảng phân tích tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2023**

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính riêng Tổng Công ty						Báo cáo tài chính hợp nhất					
	Cuối năm (31/12/2023)		Đầu năm (01/01/2023)		Chênh lệch		Cuối năm (31/12/2023)		Đầu năm (01/01/2023)		Chênh lệch	
	Số dư	Tỷ trọng	Số dư	Tỷ trọng	Số tiền	tỷ lệ	Số dư	Tỷ trọng	Số dư	Tỷ trọng	Số tiền	tỷ lệ
Tài sản ngắn hạn	784.088	30,1%	796.841	30,1%	-12.753	-1,6%	1.941.655	45,0%	1.787.956	43,0%	153.698	8,6%
Tiền và các khoản tương đương tiền	9.527	0,4%	8.257	0,3%	1.269	15,4%	119.290	2,8%	81.369	2,0%	37.920	46,6%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	21.704	0,8%	70.950	2,7%	-49.246	-69,4%	54.185	1,3%	188.931	4,5%	-134.746	-71,3%
Các khoản phải thu ngắn hạn	692.532	26,6%	657.066	24,8%	35.466	5,4%	1.129.866	26,2%	876.617	21,1%	253.248	28,9%
Hàng tồn kho	42.778	1,6%	43.728	1,7%	-950	-2,2%	603.666	14,0%	609.384	14,7%	-5.718	-0,9%
Tài sản ngắn hạn khác	17.547	0,7%	16.840	0,6%	707	4,2%	34.648	0,8%	31.654	0,8%	2.994	9,5%
<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>1.823.271</b>	<b>69,9%</b>	<b>1.847.554</b>	<b>69,9%</b>	<b>-24.282</b>	<b>-1,3%</b>	<b>2.372.659</b>	<b>55,0%</b>	<b>2.370.173</b>	<b>57,0%</b>	<b>2.487</b>	<b>20,7%</b>
Các khoản phải thu dài hạn	3.860	0,1%		0,0%	3.860		1.809	0,0%	1.388	0,0%	421	30,3%
Tài sản cố định	81.404	3,1%	94.463	3,6%	-13.059	-13,8%	253.509	5,9%	286.383	6,9%	-32.874	-11,5%
Bất động sản đầu tư	1.357	0,1%	1.357	0,1%		0,0%	4.021	0,1%	4.021	0,1%	0	0,0%
Tài sản dở dang dài hạn	14.944	0,6%	14.941	0,6%	3	0,0%	1.337.368	31,0%	1.312.761	31,6%	24.607	1,9%
Đầu tư tài chính dài hạn	1.720.792	66,0%	1.735.576	65,6%	-14.784	-0,9%	746.448	17,3%	735.436	17,7%	11.012	1,5%
Tài sản dài hạn khác	913	0,0%	1.216	0,0%	-303	-24,9%	29.505	0,7%	30.184	0,7%	-679	-2,2%
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>2.607.359</b>	<b>100%</b>	<b>2.644.395</b>	<b>100,0%</b>	<b>-37.036</b>	<b>-1,4%</b>	<b>4.314.314</b>	<b>100%</b>	<b>4.158.129</b>	<b>100%</b>	<b>156.185</b>	<b>3,8%</b>
<b>Nợ phải trả</b>	<b>2.068.557</b>	<b>79,3%</b>	<b>2.110.722</b>	<b>79,8%</b>	<b>-42.165</b>	<b>-2,0%</b>	<b>3.894.215</b>	<b>90,3%</b>	<b>3.721.151</b>	<b>89,5%</b>	<b>173.064</b>	<b>4,7%</b>
Nợ phải trả ngắn hạn	1.650.708	63,3%	1.689.741	63,9%	-39.033	-2,3%	3.290.851	76,3%	3.119.141	75,0%	171.710	5,5%
Nợ phải trả dài hạn	417.849	16,0%	420.981	15,9%	-3.132	-0,7%	603.364	14,0%	602.010	14,5%	1.354	0,2%
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>538.803</b>	<b>20,7%</b>	<b>533.673</b>	<b>20,2%</b>	<b>5.129</b>	<b>1,0%</b>	<b>420.099</b>	<b>9,7%</b>	<b>436.978</b>	<b>10,5%</b>	<b>-16.879</b>	<b>-3,9%</b>
Vốn góp của chủ sở hữu	900.000	34,5%	900.000	34,0%		0,0%	900.000	20,9%	900.000	21,6%		0,0%
Lợi nhuận + quỹ để lại + vốn khác + Lợi ích CD KKS	-361.197	-13,9%	-366.327	-13,9%	5.129	-1,4%	-479.901	-11,1%	-463.022	-11,1%	-16.879	3,6%
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>2.607.359</b>	<b>100%</b>	<b>2.644.395</b>	<b>100,0%</b>	<b>-37.036</b>	<b>-1,4%</b>	<b>4.314.314</b>	<b>100,0%</b>	<b>4.158.129</b>	<b>100,0%</b>	<b>156.185</b>	<b>3,8%</b>
<b>TSNH - Nợ NH</b>	<b>-866.620</b>		<b>-892.899</b>		<b>26.280</b>	<b>-3%</b>	<b>-1.349.197</b>		<b>-1.331.185</b>		<b>-18.012</b>	<b>1%</b>

(2) CTG: /AA/

Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính riêng Tổng Công ty			Báo cáo tài chính hợp nhất		
	Cuối năm (31/12/2023)	Đầu năm (01/01/2023)	Chênh lệch	Cuối năm (31/12/2023)	Đầu năm (01/01/2023)	Chênh lệch
<b>Hệ số thanh toán (lần)</b>						
Hệ số thanh toán tổng quát (Tổng TS/Nợ PT)	1,260	1,253	0,008	1,108	1,117	-0,010
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TS ngắn hạn/Nợ NH)	0,475	0,472	0,003	0,590	0,573	0,017
Hệ số thanh toán nhanh (tiền và tương đương tiền/Nợ ngắn hạn)	0,006	0,005	0,001	0,036	0,026	0,010
			18%			39%

**Bảng 02 - Bảng phân tích tình hình kinh doanh năm 2023**

Chi Tiêu	Năm 2023		Năm 2022		Chênh lệch		
	Báo cáo riêng	Hợp nhất	Báo cáo riêng	Hợp nhất	Giá trị		Tỷ lệ
					Báo cáo riêng	Hợp nhất	
1. Doanh thu bán hàng	306.522	2.035.963	215.481	1.989.195	91.041	46.768	42%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu		109		990		-881	2%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	306.522	2.035.854	215.481	1.988.205	91.041	47.648	42%
4. Giá vốn hàng bán	321.483	1.857.597	215.087	1.787.673	106.396	69.924	49%
<b>5. Lợi nhuận gộp</b>	<b>-14.962</b>	<b>178.257</b>	<b>394</b>	<b>200.532</b>	<b>-15.355</b>	<b>-22.275</b>	<b>-3901%</b>
6. Doanh thu tài chính	172.981	146.413	305.882	274.539	-132.901	-128.125	-43%
7. Chi phí tài chính	113.096	135.070	223.853	232.093	-110.756	-97.024	-42%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	100.028	136.272	184.908	209.672	-84.879	-73.400	-46%



Chi Tiêu	Năm 2023		Năm 2022		Chênh lệch		
	Báo cáo riêng	Hợp nhất	Báo cáo riêng	Hợp nhất	Giá trị		Tỷ lệ
					Báo cáo riêng	Hợp nhất	
8. Phần lãi hoặc lỗ trong Công ty liên kết		22.931		62.691		-39.760	-63%
9. Chi phí bán hàng		42.521		55.218		-12.697	-23%
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	30.732	140.633	44.005	160.033	-13.274	-19.400	-12%
<b>11. Lợi nhuận thuần Hoạt động KD</b>	<b>14.192</b>	<b>29.377</b>	<b>38.417</b>	<b>90.418</b>	<b>-24.226</b>	<b>-61.041</b>	<b>-68%</b>
12. Thu nhập khác	2.525	9.835	3.821	8.652	-1.297	1.183	14%
13. Chi phí khác	10.587	23.493	29.688	46.610	-19.101	-23.117	-50%
<b>14. Lợi nhuận khác</b>	<b>-8.062</b>	<b>-13.659</b>	<b>-25.867</b>	<b>-37.958</b>	<b>17.805</b>	<b>24.300</b>	<b>-64%</b>
<b>15. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>6.129</b>	<b>15.719</b>	<b>12.550</b>	<b>52.459</b>	<b>-6.421</b>	<b>-36.741</b>	<b>-70%</b>
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành		9.696		8.053		1.644	20%
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại		-773		498		-1.271	-255%
<b>18. Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>6.129</b>	<b>6.795</b>	<b>12.550</b>	<b>43.909</b>	<b>-6.421</b>	<b>-37.114</b>	<b>-85%</b>





## TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP

Địa chỉ: nhà G1, số 491 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội  
Điện thoại: 84-4-38542365 Fax: 84-4-38542655 Email: [info@licogi.vn](mailto:info@licogi.vn) Website:  
[www.licogi.com.vn](http://www.licogi.com.vn)  
Mã số DN: 0100106440

Hà Nội, ngày 13 tháng 6 năm 2024

### BÁO CÁO Đánh giá tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024

Căn cứ số liệu báo cáo thực hiện năm 2023 và tình hình thực tế triển khai công việc của Công ty mẹ và các công ty con, Tổng giám đốc Tổng công ty- CTCP xin báo cáo ĐHĐCĐ về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Tổng công ty như sau:

#### 1. Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2023

##### 1.1. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm 2023 của Công ty Mẹ:

Năm 2023 là năm khó khăn đối với các đơn vị trong ngành Xây dựng nói chung cũng như các đơn vị trong hệ thống LICOGI nói riêng. Mặc dù đã có nhiều cố gắng, nỗ lực song kết quả SXKD của Tổng công ty vẫn không đạt được kế hoạch ĐHĐCĐ năm 2023 đề ra, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023
<b>I</b>	<b>Công ty Mẹ</b>			
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	900,000	900,000
2	Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	508,734	361,227
3	Doanh thu	Tỷ đồng	658,933	482,028
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,552	6,129
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng		6,129
6	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	34,861	1,708
7	Cổ tức (%)	%	0	0
8	Vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	135,059	0,544
<b>II</b>	<b>Hợp nhất Mẹ - Con</b>			
1	Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	2.598,035	2.211,796
2	Doanh thu	Tỷ đồng	2.448,678	2.205,197
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	24,393	15,719





TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng		6,795
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	136,614	93,481
6	Vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	542,168	28,000

**(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)**

Doanh thu không đảm bảo hoàn thành kế hoạch là do hoạt động sản xuất xây lắp thấp: Tổng công ty dự kiến triển khai thi công xây lắp dự án nhà xã hội KCN- Trà Nóc- Quận Ô Môn Cần Thơ từ tháng 6/2023 nhưng đến nay dự án vẫn chưa triển khai thi công; Công trình 3/2 Long An; Công trình KCN Liên Hà Thái- Thái Bình sản lượng, doanh thu lớn, tiến độ kế hoạch triển khai trong 6 tháng nhưng đều không đạt được vì nguyên nhân khách quan và chủ quan. Các công trình đã thi công xong như tuyến số 3- ĐHQG, Công trình Parahill Hoà Bình đều chưa quyết toán được. Tình hình tài chính, máy móc thiết bị Tổng công ty không đảm bảo cạnh tranh và đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư nên hạn chế trong việc tìm kiếm, ký kết các công trình mới.

Tổng doanh thu năm 2023 không đạt kế hoạch đề ra do doanh thu bán hàng và doanh thu hoạt động tài chính chỉ đạt 74% so với kế hoạch. Việc thoái vốn Công ty CP LICOGI 14 (L14) không đạt giá như kỳ vọng đã ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu hoạt động tài chính của Tổng công ty, nguyên nhân do trong năm 2023 thị trường chứng khoán có nhiều biến động tiêu cực, giá cổ phiếu L14 giảm mạnh, không đạt được kỳ vọng.

**1.2. Tình hình thực hiện các công trình đang thi công:**

- Các công trình Tổng công ty giao cho thầu phụ là các công ty con trong hệ thống: Thi công hạ tầng kỹ thuật Tuyến phố thương mại cặp đường 3/2 nối dài thị trấn Hậu Nghĩa; Thi công công viên giải trí, trường học và tổ hợp nhà ở, TMDV Golden Palace (TMO); Thủy điện ĐăkBa; Công trình KĐT nghỉ dưỡng Khoáng nóng tại Quảng Xương- Hạ mục thi công công hợp khu Shophouse đều cơ bản đáp ứng yêu cầu của đối tác, ngoại trừ những yếu tố khách quan dẫn đến tiến độ bị kéo dài.

- Các công trình Tổng công ty trực tiếp tổ chức thi công: Công trình Thi công hạ tầng kỹ thuật - Khu du lịch nghỉ dưỡng Parahills Hòa Bình; Các gói thầu (Gói thầu G-02.2 và Nút giao Quốc Lộ 39, Gói thầu G-07.2 và Gói thầu G-08) thuộc Dự án Khu công nghiệp Liên Hà Thái (Green iP-1); Gói thầu số 10 - Dự án Trụ sở làm việc BIDV - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa; Công trình Khu nhà ở Mỹ Phú; Thi công mái che hành lang tầng 4 và thi công lưới an toàn khu vực hệ lam tầng mái Tháp A, Tháp B công trình HH2-1 Dự án Công viên giải trí, trường học và tổ hợp nhà ở, Thương mại, dịch vụ Golden Palace A; Công trình Cầu Sông Uông- Tỉnh Quảng Ninh. Do tình hình tài chính khó khăn, thiếu cán bộ có kinh nghiệm trong quản lý, chỉ đạo sản xuất, thiếu máy móc thiết bị nên việc triển khai thi công gặp nhiều khó khăn, hạn chế.

**2. Tình hình tài chính Công ty Mẹ:**

## **2.1. Khả năng thanh toán và thu hồi công nợ**

Năm 2023, tình hình tài chính của Tổng công ty vẫn ở tình trạng khó khăn, mất cân đối nghiêm trọng, chênh lệch vốn vay ngắn hạn và dài hạn thời điểm 31/12/2023 là 866 tỷ đồng (đã giảm so với số đầu năm là: 908 tỷ đồng). Dư nợ vay của Công ty Mẹ tại thời điểm 31/12/2023 là 1158 tỷ đồng, chủ yếu là nợ vay ngắn hạn chiếm hơn 80% trong tổng cơ cấu nợ, gây áp lực lãi vay lớn. Tình trạng thiếu hụt vốn, đầu tư mất cân đối nghiêm trọng khiến LICOGI đối diện nguy cơ mất khả năng thanh toán. Trong khi đó công tác thu hồi công nợ kết quả đạt được vẫn còn khiêm tốn mặc dù nỗ lực thực hiện nhiều giải pháp thu hồi.

## **2.2. Tình hình đầu tư tài chính và thu cổ tức tại các công ty con, công ty liên kết:**

\*Giá trị các khoản đầu tư tài chính tại ngày 31/12/2023 : 1.830 tỷ đồng

Trong đó:

+ Đầu tư vào công ty con	: 1.448 tỷ đồng;
+ Đầu tư vào công ty liên kết	: 323 tỷ đồng;
+ Đầu tư khác	: 59 tỷ đồng

(Trong đó trích lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính là: 111,1 tỷ đồng).

Trong năm 2023, Tổng công ty đã thực hiện thoái một phần vốn của Tổng công ty tại công ty CP LICOGI 14 theo Nghị quyết số 66/2023/NQ-HĐQT ngày 26/04/2023.

\* Thu cổ tức: Cổ tức, lợi nhuận tạm ứng và được chia năm 2023 tại các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty là 98,4 tỷ đồng. Một số khoản đầu tư tài chính mang lại hiệu quả cao như Công ty CP Cơ khí Đông Anh LICOGI, Công ty CP Đầu tư Xây lắp và VLXD Đông Anh, Công ty CP Thủy điện Bắc Hà.... Tuy nhiên có một số khoản đầu tư tài chính với giá trị lớn nhưng chưa có lợi nhuận như: Công ty TNHH MTV Nhà ở và đô thị LICOGI (vốn góp của Tổng công ty là 900 tỷ đồng), thậm chí có một số doanh nghiệp có vốn góp nhiều năm liền không có cổ tức.

## **3. Tình hình thực hiện các dự án của Tổng công ty:**

- Dự án đầu tư xây dựng công trình trụ sở Tổng công ty LICOGI tại ô đất 07-E7 khu đô thị mới Cầu Giấy: Ngày 28/02/2024, UBND Thành phố Hà Nội có văn bản số 78/TB-VP về đề xuất phương án giải quyết tồn tại đối với 20 dự án đầu tư chưa được Nhà nước giao/cho thuê đất tại Khu trụ sở các Tổng công ty thuộc Khu đô thị mới Cầu Giấy trong đó dự án tại lô đất 07-E7 nằm trong quy hoạch đất Quốc phòng An ninh và bị thu hồi theo quy hoạch và quy định của pháp luật. Tổng công ty sẽ làm việc với các Sở, ngành của UBND Thành phố Hà Nội để thu hồi khoản tiền đã tạm nộp trước đây ở mức cao nhất khi Dự án bị thu hồi, tránh thiệt hại cho Tổng công ty.

- Dự án Khu đô thị mới Thịnh Liệt: Trong thời gian qua Tổng công ty tập trung chủ yếu vào công tác xin điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư phần tiến độ thực hiện dự án số 6429/QĐ-UBND ngày 15/09/2017 do hết hạn. Đến ngày 19/12/2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư có văn bản số 2322/TB-KHĐT về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Thịnh Liệt, theo đó Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội yêu cầu Tổng công ty thực hiện một số nội dung trong đó có yêu cầu nộp về Quỹ sắp xếp và phát triển doanh

nghiệp lợi thế dự án Khu đô thị mới Thịnh Liệt phát sinh từ hợp đồng hợp tác đầu tư theo kết luận của Thanh tra Chính phủ.

#### **4. Tình hình đầu tư, quản lý máy móc thiết bị năm 2023:**

- *Đầu tư và sửa chữa bảo dưỡng:* Do không có nhu cầu nên năm 2023, Tổng công ty không đầu tư thêm máy móc thiết bị nhằm sử dụng hiệu quả vốn mà chỉ tập trung sửa chữa, bảo trì xe máy, thiết bị chủ yếu với số tiền là: **544.000.000** đồng.

- *Thanh lý tài sản:* Trong năm 2023, đã hoàn tất công tác thanh lý thiết bị tại kho Đông Anh Hà Nội, đang hoàn thiện thủ tục pháp lý để thanh lý thiết bị đã đấu giá thành công tại kho Đồng Nai.

- *Khai thác tài sản:* Cần trục DH650-5 hiện đang cho Công ty cổ phần Licogi 15 thuê làm công trình thủy điện Nậm Sum 1A tại huyện Sầm Sơn, tỉnh Hòa Bình, nước CHDCND Lào từ 19 tháng 12 năm 2021 đến nay. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cho thuê, khai thác các tài sản thiết bị chưa có nhu cầu sử dụng tại công trình của LICOGI để bù đắp chi phí khấu hao và gia tăng nguồn thu.

#### **5. Công tác tổ chức cán bộ, tình hình sắp xếp đổi mới doanh nghiệp; Tình hình sử dụng lao động, việc thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động:**

- Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, các Trưởng phòng/ban Tổng công ty; Thành lập Công ty Xuất nhập khẩu Tổng hợp LICOGI và bổ nhiệm nhân sự lãnh đạo quản lý Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu tổng hợp LICOGI; Kiện toàn nhân sự người đại diện vốn, nhân sự tham gia BKS, HĐQT các Công ty con, Công ty liên kết.

- Sửa đổi, bổ sung chức năng nhiệm vụ và kiện toàn lại nhân sự một số Ban, Hội đồng của Tổng công ty gồm: Hội đồng thẩm định hồ sơ dự án đầu tư, Hội đồng tiền lương; Thành lập Ban xây dựng Đề án Tái cấu trúc Tổng công ty; xây dựng quy chế sử dụng xe ô tô con.

- Trong bối cảnh khả năng tìm kiếm việc làm hạn chế, năng lực tài chính thiếu hụt, áp lực trả các khoản nợ đến hạn của TCTD, Tổng công ty đã có những gián đoạn trong công tác chi trả lương, chế độ bảo hiểm cho người lao động nên cần có giải pháp hiệu quả để khắc phục kịp thời.

## **II. Định hướng sản xuất kinh doanh 2024**

### **1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024:**

Năm 2024 là năm có rất nhiều khó khăn đối với Tổng công ty, đặc biệt là khó khăn về tài chính, một số khoản nợ quá hạn tiềm ẩn rủi ro sẽ ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh như nợ tại Ngân hàng Agribank - Chi nhánh Tây Hà Nội, nợ Công ty CP Club M, nợ của chi nhánh LICOGI số 1...

Từ thực tế tài chính, công việc sản xuất kinh doanh hiện nay, Tổng công ty đề ra một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024
I	Công ty Mẹ		

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	900,000
2	Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	234,708
3	Doanh thu	Tỷ đồng	346,978
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	11,912
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	1,400
6	Cổ tức (%)	%	0
7	Vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	0,52
<b>II</b>	<b>Hợp nhất Mẹ - Con</b>		
1	Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	2.319,591
2	Doanh thu	Tỷ đồng	2.558,054
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	52,871
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	99,682
5	Vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	335,760

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

## 2. Các biện pháp tổ chức triển khai thực hiện:

2.1. Tổ chức triển khai ngay đề án Tái cấu trúc Tổng công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2024 cũng như các Nghị quyết của HĐQT:

- Định hướng Tổng công ty LICOGI - CTCP là Tổng thầu thi công xây dựng; Trong đó các Công ty con là đơn vị thi công trực tiếp; kết hợp các tổ đội thi công trực thuộc Tổng công ty để tiến hành thi công trực tiếp và từng bước xây dựng đội ngũ thi công trực tiếp vững mạnh đem lại hiệu quả.

- Tổng công ty tiếp tục rà soát các thiết bị đã quá cũ để thanh lý, tận dụng các thiết bị khoan tường vây và khoan cọc nhồi cho thuê thiết bị. Xử lý toàn bộ tài sản hiện nay đang thế chấp tại ngân hàng để tiến hành xây dựng kế hoạch chi tiết thanh lý theo lộ trình và đúng với quy định pháp luật hiện hành. Công tác đầu tư các thiết bị chỉ thực hiện khi thực sự cần thiết theo nhu cầu công việc và thanh lý, hoán đổi hoặc nhượng bán được các thiết bị hiện có. Tổng giá trị sửa chữa năm 2024 là: 520.000.000 (đồng).

- Cơ cấu tài chính để từng bước ổn định và đáp ứng yêu cầu có nguồn vốn lưu động phục vụ SXKD. Triển khai thoái vốn tại các doanh nghiệp đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt để cơ cấu lại tình hình tài chính, giảm gánh nặng nợ vay.

- Sắp xếp đổi mới và cơ cấu các bộ phận Phòng/Ban chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc hiện nay của Tổng công ty.

2.2. Hoàn thiện hồ sơ đầu tư Dự án khu đô thị mới Thịnh Liệt để bổ sung nguồn công việc thi công cho Tổng công ty LICOGI.

Trên đây là báo cáo của Tổng giám đốc về tình hình thực hiện 2023 và định hướng sản xuất kinh doanh năm 2024.

Trân trọng!

*Nơi nhận:*

HDQT, BKS (để báo cáo)

Các phòng/ban TCT

Lưu VT

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



*Vũ Nguyễn Vũ*

*Chi tiết tài liệu:*

- Phụ lục 01: Đánh giá kết quả thực hiện 2023 và kế hoạch 2024;
- Phụ lục 02: Danh mục công trình Công ty mẹ thực hiện 2023 và kế hoạch 2024;
- Phụ lục 03: Tổng hợp tình hình thực hiện SXKD năm 2023 và KHSX KD 2024;
- Phụ lục 04: Báo cáo tình hình đầu tư phát triển;
- Phụ lục 05: Sửa chữa thiết bị;
- Phụ lục 06: Thoái vốn các đơn vị;
- Phụ lục 07: Doanh thu khác;
- Phụ lục 08: Chi tiết lợi nhuận Công ty mẹ;
- Phụ lục 09: Dự kiến cổ tức các đơn vị;
- Phụ lục 10: Chi tiết chi phí tài chính dự kiến 2024;
- Phụ lục 11: Chi phí quản lý doanh nghiệp;

PHỤ LỤC 01: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN 2023 VÀ KẾ HOẠCH 2024

Đvt: Tỷ đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	TH so với KH	Kế hoạch 2024	Ghi chú
<b>I</b>	<b>CÔNG TY MẸ</b>					
<b>1</b>	<b>Giá trị sản xuất</b>	<b>508,734</b>	<b>361,227</b>	<b>71,0%</b>	<b>234,708</b>	
	- Xây lắp	506,137	158,193	31,3%	31,707	
	- Kinh doanh khác	2,597	203,034	7818,0%	203,001	
<b>2</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>658,933</b>	<b>482,028</b>	<b>73,2%</b>	<b>346,978</b>	
	- Xây lắp	441,913	124,240	28,1%	82,511	
	- Hoạt động tài chính	214,459	172,981	80,7%	76,503	
	- Kinh doanh khác	2,561	184,807	7216,2%	187,964	
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>10,552</b>	<b>6,129</b>	<b>58,1%</b>	<b>11,912</b>	
<b>4</b>	<b>Đầu tư</b>	<b>135,059</b>	<b>0,544</b>	<b>0,4%</b>	<b>0,520</b>	
<b>II</b>	<b>HỢP NHẤT</b>					
<b>1</b>	<b>Giá trị sản xuất</b>	<b>2.598,035</b>	<b>2.211,796</b>	<b>85,1%</b>	<b>2.319,591</b>	
	- Xây lắp	1.053,547	459,444	43,6%	686,342	
	- SXCN, VLXD	1.296,809	1.263,409	97,4%	1.316,532	
	- KD nhà và hạ tầng	27,920	8,112	29,1%	27,920	
	- Kinh doanh khác	219,759	480,831	218,8%	288,797	
<b>2</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>2.448,678</b>	<b>2.205,197</b>	<b>90,1%</b>	<b>2.558,054</b>	
	- Xây lắp	583,566	494,031	84,7%	721,392	
	- SXCN, VLXD	1.301,431	1.162,497	89,3%	1.450,157	
	- KD nhà và hạ tầng	187,588	13,071	7,0%	77,200	
	- Doanh thu hoạt động tài chính	229,779	146,413	63,7%	84,647	
	- Doanh thu khác	146,314	389,185	266,0%	224,658	
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>24,393</b>	<b>157,186</b>	<b>644,4%</b>	<b>52,871</b>	
<b>4</b>	<b>Đầu tư</b>	<b>542,168</b>	<b>28,000</b>	<b>5,2%</b>	<b>335,760</b>	

ub

TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP

PHỤ LỤC 02: DANH MỤC CÔNG TRÌNH- CÔNG TY MẸ THỰC HIỆN 2023 VÀ KH 2024

Đvt: Triệu đồng

STT	Nội dung	Giá trị HĐ	Dỡ dưng ngày 31/12/2023	Sản lượng			Doanh thu			Tỷ lệ thu	Giá trị dự kiến thu
				Kế hoạch 2023	TH 2023	Tỷ lệ % HTKH	Kế hoạch 2024	TH 2023	Tỷ lệ % HTKH		
A	Xây lắp		124.892	518.756	158.193	30%	31.707	124.240	34%	82.511	4.475
II	Các công trình đang thi công		52.501	281.371	156.698	56%		110.655	56%		4.033
1	Hạ tầng Golden Palace - San lấp + hạ tầng + cấp thoát nước (Công trình TMO-HĐ 138)	192.191	1.182					10.848		1.182	3%
2	Hạ tầng Golden Palace - Hạ tầng cảnh quan (Công trình TMO-HĐ 168)	61.500		2.500	1.500			1.364			100%
3	Gói thầu "Thi công hạ tầng kỹ thuật" thuộc dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng Parahill Hòa Bình	32.881	6.393	31.506	6.905			27.913		6.393	0,50%
4	Tuyến phố thương mại đường 3/2 nối dài thị trấn Hậu Nghĩa	123.062	29.196	106.608	103.704	97%	2.243	74.508	75%	32.474	10,76%
5	Gói thầu G-02.2 và Nút giao Quốc Lộ 39: Đường giao thông và hạ tầng kỹ thuật Nút giao Km105+472 QL39 và tuyến D1-2, N1-2 (Giai đoạn 2) - Dự án Khu công nghiệp Liên Hà Thái (Green iP-1) - (HĐ 83A)	30.524	7.103	30.524	21.182	69%		12.510	44%	7.103	3%
6	Gói thầu G-07.2: Đường giao thông và hạ tầng kỹ thuật Tuyến D3.2-1 và D3.2-1 (Giai đoạn 2) - Dự án Khu công nghiệp Liên Hà Thái (Green iP-1) - (HĐ 91)	8.306	4.682	26.276	7.775	30%		2.517	33%	4.682	3%
7	Gói thầu G-08: Đường giao thông và hạ tầng kỹ thuật Tuyến D3.1-1 và D3.1-2 Thuộc tuyến đường N3.1 - Dự án Khu công nghiệp Liên Hà Thái (Green iP-1) - (HĐ 92)	75.657	3.944	75.657	9.024	12%		4.412	34%	3.944	3%
8	Công trình KĐT nghỉ dưỡng Khoáng nóng tại Quảng Xương - Hạng mục thi công công hộp khu Shophouse:	16.432	2.112	8.500	6.609	78%		4.497	58%		0,005
9	Công trình thi công cọc khoan nhồi - Cầu Sông Ưông - Quảng Ninh	11.615	1.495		1.495						3%

ceb



STT	Nội dung	Giá trị HD	Dỡ dưng ngày 31/12/2023	Sản lượng			Doanh thu				Tỷ lệ thu	Giá trị dự kiến thu	
				Kế hoạch 2023	TH 2023	Tỷ lệ % HTKH	Kế hoạch 2024	Kế hoạch 2023	TH 2023	Tỷ lệ % HTKH			Kế hoạch 2024
10	Công trình gói thầu XL01 thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật công trình phụ trợ và mua sắm lắp đặt thiết bị doanh cụ thuộc dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, cảnh quan Bảo tàng lịch sử quân sự Việt Nam	29.464										0,50%	107
<b>II</b>	<b>Các công trình đã thi công xong</b>		<b>68.785</b>	-					<b>26.378</b>	<b>10.271</b>		<b>39%</b>	<b>334</b>
1	Tuyển đấu nói vào tuyến 11-Dự án ĐHQG Hà Nội		710						1.099	-			35
2	Tuyến số 03-Dự án ĐHQG Hà Nội		2.121						2.121	-			106
3	Thi công cọc khoan nhồi đại trà 423 Minh Khai		786						786	-			24
4	Gói thầu số 10: Dự án Trụ sở làm việc BIDV - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa	43.691	4.193						7.553	5.694		75%	-
5	Công trình Mỹ Phú (gói phát quang, san lấp)	28.103	0						3.224	3.047		95%	-
6	Thủy điện ĐăkBa	67.500	0						2.555	2.145		84%	-
7	Thi công DA Tòa nhà Thái Nguyên Tower		6.183						6.183	-			-
8	Trung tâm thương mại văn phòng 87 Linh Nam		1.130						1.130	79		7%	-
9	Thi công mái che hành lang tầng 4 và lưới an toàn khu vực hệ lam tầng mái Tháp A, Tháp B công trình HH2-1 - Dự án Golden Palace A		1.688						1.727	-			169
10	Quốc lộ 1A Quảng Trị												-
11	Công trình thủy điện Đăkđrinh									(694)			-
<b>III</b>	<b>Công trình/gói thầu tìm kiếm mới</b>												-
1	Thi công Hạ tầng Kỹ thuật giai đoạn 2- Công trình Pathway Shophouse	17.000											-
2	Xây dựng công trình thương mại và dịch vụ 9 tầng Khu nhà ở liền kề Shop House cao 5 tầng	50.000							4.545				-
3	Gói thầu cọc khoan nhồi Chung cư Ánh Dương; Phường Hòa Quý, Quận Ngũ Hành Sơn; Đà Nẵng	38.000							27.273				-
									24.182				-



STT	Nội dung	Giá trị HĐ	Đó đang ngày 31/12/2023	Sản lượng			Doanh thu			Tỷ lệ thu	Giá trị dự kiến thu
				Kế hoạch 2023	TH 2023	Tỷ lệ % HTKH	Kế hoạch 2024	TH 2023	Tỷ lệ % HTKH		
4	Gói thầu cọc khoan nhồi và thí nghiệm cọc khu đô thị thương mại và dịch vụ Văn Giang; Huyện Văn Giang; Tỉnh Hưng Yên	14.000		9.800							
5	Nhà xã hội KCN Trà Nóc- Quận Ô Môn- Cần Thơ	300.000		75.000							
6	Công trình Tổ Hợp Dịch Vụ Du Lịch - Thương Mại Đồi Dừa Hoàn Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu			19							
7	Công trình Dự án Tân Văn Hoa, tỉnh Đồng Nai - Hạng mục thi công Cọc khoan nhồi,			9							
8	Công trình Bệnh viện đa khoa Thanh Xuân, Hà Nội - Hạng mục thi công Cọc khoan nhồi + kết cấu móng và tăng hầm			184							
9	Công trình Khu nhà ở Tâm Lực, tại TP Hồ Chí Minh - Hạng mục thi công cọc khoan nhồi + tường vây			573							
10	Các công trình tìm kiếm mới			70.000							
<b>B</b>	<b>Các công việc khác</b>			<b>2.597</b>	<b>203.034</b>						
1	Cho thuê TB				605						
2	Cung cấp vật tư				201.458					100%	
3	Chi nhánh Xuất khẩu lao động			2.377	972					0	
6	Dịch vụ khác (Phí QLHD, thuê VP, ...)			220						5%	
<b>C</b>	<b>Hoạt động tài chính</b>									100%	
	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>124.892</b>	<b>521.353</b>	<b>361.227</b>	<b>69,29</b>		<b>482.028</b>	<b>80,52</b>		<b>4.475</b>

6/6

**TỔNG CÔNG TY LICOGI-CTCP**  
**PHỤ LỤC 03: TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SXKD NĂM 2023 VÀ KHSKKD NĂM 2024**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	CÔNG TY MẸ				CÔNG TY CON				CT Nhà ở và đô thị			
			Năm 2023		Năm 2024		Năm 2023		Năm 2024		Năm 2023		Năm 2024	
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH
<b>I</b>	<b>Giá trị sản xuất</b>	Tr.đồng	508.734	361.227	71%	234.708	2.093.601	1.930.130	92%	2.164.884				
1	Giá trị SX xây lắp	"	506.137	158.193	31%	31.707	551.710	380.813	69%	654.636				
2	Giá trị SX CN, vật liệu xây dựng	"					1.335.309	1.263.409	95%	1.316.532				
3	Giá trị kinh doanh nhà và hạ tầng	"					27.920	8.112	29%	27.920				
4	Giá trị tư vấn xây dựng	"					23.500	16.468	70%	21.000				
5	Giá trị SX kinh doanh khác	"	2.597	203.034	7818%	203.001	155.162	261.329	168%	144.796				
<b>II</b>	<b>Tổng doanh thu (kể cả giao thầu lại)</b>	Tr.đồng	658.933	482.028	73%	346.978	2.304.745	2.080.000	90%	2.339.472				
1	Xây lắp	"	441.913	124.240	28%	82.511	536.653	369.792	69%	638.881				
2	SX công nghiệp, vật liệu xây dựng	"					1.336.431	1.334.192	100%	1.450.157				
3	Kinh doanh nhà và hạ tầng	"					187.588	13.071	7%	77.200				
4	Doanh thu khác	"	2.561	184.807	7216%	187.964	156.353	265.097	170%	110.694				
5	Doanh thu HĐTC	"	214.459	172.981	81%	75.503	87.720	97.848	112%	62.540				
<b>III</b>	<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	"	10.552	6.129	58%	11.912	116.124	95.562	82%	86.355	1,95	3,34	171%	
1	Xây lắp	"					3.079	-2.345	-76%	1.299				
2	SX công nghiệp, vật liệu xây dựng	"					33.680	29.321	87%	34.277				
3	Kinh doanh nhà và hạ tầng	"					0	-1.702	0%	0				
4	Lợi nhuận khác	"	10.552	6.129	58%	11.912	79.365	70.290	0%	50.779	1,95	3,34	171%	
<b>IV</b>	<b>Tổng số phải nộp ngân sách</b>	Tr.đồng	34.861	1.708	5%	1.400	101.753	91.773	90%	98.282	83,84	99,31	118%	
1	Thuế GTGT	"	30.000				80.445	59.205	74%	63.620				
2	Thuế TNDN	"					7.647	17.279	226%	8.092	0,39	0,67	171%	
3	Thuế khác	"	4.861	1.708	35%	400	13.660	15.289	112%	24.862	83,45	98,64	118%	
	Số đã nộp	"		1.235			51.962	49.200	95%	8.917	77,45	108,72	140%	
<b>V</b>	<b>Cổ tức</b>	%												
<b>VI</b>	<b>Kế hoạch đầu tư</b>	Tr.đồng	135.059	544	0,40%	520	408.669	27.456	7%	335.240	142,963			
1	Đầu tư thiết bị + khác	"	52.559	544		520	223.006	26.756	12%	348.240				
2	Đầu tư dự án xây dựng	"	82.500		0,00%		185.663	700	0%	1.000	142,963			

Người lập

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ *csb*

11-11-2024 14:11

TT	Chi tiêu	Licogi 2						Cơ khí ĐA						Licogi 9						VLXD ĐA					
		Năm 2023			Năm 2024			Năm 2023			Năm 2024			Năm 2023			Năm 2024			Năm 2023			Năm 2024		
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH
I	Giá trị sản xuất	87.000	35.131	40%	33.000	1.072.683	927.428	86%	1.021.910	252.420	315.232	125%	508.067	353.703	349.099	99%	280.643								
1	Giá trị SX xây lắp	67.000	35.131	52%	13.000	964.796	818.253	85%	979.139	206.000	171.981	83%	444.157	310.413	302.883	98%	261.863								
2	Giá trị SX CN, vật liệu xây dựng				20.000					7.920	8.112	102%	7.920												
3	Giá trị kinh doanh nhà và hạ tầng																								
4	Giá trị tư vấn xây dựng																								
5	Giá trị SX kinh doanh khác																								
II	Tổng doanh thu (kể cả giao thầu lại)	239.088	41.375	17%	78.440	1.181.003	1.114.903	94%	1.202.492	210.200	289.606	138%	484.171	319.594	332.469	104%	254.914								
1	Xây lắp	58.700	34.840	59%	8.440	999.597	906.888	91%	1.142.052	168.000	159.242	95%	426.071	7.200	292.633	104%	239.714								
2	SX công nghiệp, vật liệu xây dựng				70.000					7.200	7.511	104%	7.200												
3	Kinh doanh nhà và hạ tầng																								
4	Doanh thu khác		975																						
5	Doanh thu HĐTC																								
III	Tổng lợi nhuận trước thuế		-8.777			107.020	107.416	100%	76.837	3.000	2.106	70%	2.500	6.280	6.319	101%	6.280								
1	Xây lắp		-494							1.900	1.006	53%	1.300												
2	SX công nghiệp, vật liệu xây dựng																								
3	Kinh doanh nhà và hạ tầng																								
4	Lợi nhuận khác		-1.702			26.700	25.872	97%	26.397		838		900	35.000	33.788	97%	13.100								
			-6.581																						
IV	Tổng số phải nộp ngân sách	23.909	16.354	68%	19.872	32.968	28.796	87%	30.203	1.100	1.100	100%	1.200	12.550	8.402	67%	7.460								
1	Thuế GTGT	23.909	3.854		7.675	21.595	16.467	76%	19.433	16.000	24.670	154%	25.000	9.500	5.478	58%	4.300								
2	Thuế TNDN		9.026			5.340	5.463	102%	5.279	800	1.361	170%	1.500	1.360	1.426	105%	1.260								
3	Thuế khác		3.474		12.197	6.033	6.866	114%	5.491				1.000	1.690	1.498	89%	1.900								
	Số đã nộp		4.863			33.723	23.495	70%		2.000	5.011		5.000	10.000	9.252	93%	1.900								
V	Cổ tức																								
VI	Kế hoạch đầu tư	20.350				173.630	15.728	9%	252.714	5%	1.5%	30%	5	12%	12%	100%	12%								
1	Đầu tư thiết bị + khác	350				173.630	15.728	9%	252.714	16.000	6.879	43%	16.000	24.800	4.099	17%	44.650								
2	Đầu tư dự án xây dựng	20.000						9%		16.000	6.879	43%	30.000	14.800	4.099	28%	44.650								

100%

100%

TT	Chi tiêu	Licogi Q.Ngãi						C.ty LMDN						Licogi 10						Licogi 15								
		Năm 2023			Năm 2024			Năm 2023			Năm 2024			Năm 2023			Năm 2024			Năm 2023			Năm 2024					
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH
I	Giá trị sản xuất	29.000	8.406	29%	23.200	1.585	1.380	87%	1.585	1.585	87%	1.585	1.380	87%	1.585	1.585	1.380	87%	1.585	1.585	87%	1.585	1.380	87%	1.585	1.380	87%	
1	Giá trị SX xây lắp	5.000	8.056	37%	2.000	1.585	1.380	87%	1.585	1.585	87%	1.585	1.380	87%	1.585	1.585	1.380	87%	1.585	1.585	87%	1.585	1.380	87%	1.585	1.380	87%	
2	Giá trị SX CN, vật liệu xây dựng	21.600	8.056	37%	20.530	1.585	1.380	87%	1.585	1.585	87%	1.585	1.380	87%	1.585	1.585	1.380	87%	1.585	1.585	87%	1.585	1.380	87%	1.585	1.380	87%	
3	Giá trị kinh doanh nhà và hạ tầng																											
4	Giá trị tư vấn xây dựng																											
5	Giá trị SX kinh doanh khác	2.400	350	15%	670	1.585	1.380	87%	1.585	1.585	87%	1.585	1.380	87%	1.585	1.585	1.380	87%	1.585	1.585	87%	1.585	1.380	87%	1.585	1.380	87%	
II	Tổng doanh thu (kể cả giao thầu lại)	46.000	11.530	25%	41.500	1.585	1.380	87%	1.585	1.585	87%	1.585	1.380	87%	1.585	1.585	1.380	87%	1.585	1.585	87%	1.585	1.380	87%	1.585	1.380	87%	
1	Xây lắp	24.178	11.200	57%	22.500	1.585	1.380	87%	1.585	1.585	87%	1.585	1.380	87%	1.585	1.585	1.380	87%	1.585	1.585	87%	1.585	1.380	87%	1.585	1.380	87%	
2	SX công nghiệp, vật liệu xây dựng	19.640	11.200	57%	18.391	1.585	1.380	87%	1.585	1.585	87%	1.585	1.380	87%	1.585	1.585	1.380	87%	1.585	1.585	87%	1.585	1.380	87%	1.585	1.380	87%	
3	Kinh doanh nhà và hạ tầng																											
4	Doanh thu khác	2.182	330,0	15%	609	1.585	1.380	87%	1.585	1.585	87%	1.585	1.380	87%	1.585	1.585	1.380	87%	1.585	1.585	87%	1.585	1.380	87%	1.585	1.380	87%	
5	Doanh thu HĐTC																											
III	Tổng lợi nhuận trước thuế	500	-7.495	-1499%	500	-3.217	-2.850	89%	-1.530	-1.530	89%	-1.530	-2.850	89%	-1.530	-1.530	-2.850	89%	-1.530	-1.530	89%	-1.530	-2.850	89%	-1.530	-2.850	89%	
1	Xây lắp	-1.000	-4.625		-1.500	150	50																					
2	SX công nghiệp, vật liệu xây dựng	700	-2.870		1.600	150	50																					
3	Kinh doanh nhà và hạ tầng																											
4	Lợi nhuận khác	800			400	-3.217	-2.850	89%	-1.530	-1.530	89%	-1.530	-2.850	89%	-1.530	-1.530	-2.850	89%	-1.530	-1.530	89%	-1.530	-2.850	89%	-1.530	-2.850	89%	
IV	Tổng số phải nộp ngân sách	8.600	3.260	38%	7.275	511	265	52%	288	288	52%	265	265	52%	288	288	265	52%	288	288	52%	288	265	52%	288	265	52%	
1	Thuế GTGT	4.200	1.143	27%	3.900	150	50																					
2	Thuế TNDN																											
3	Thuế khác	4.400	2.117	48%	3.375	361	215	60%	288	288	60%	215	215	60%	288	288	215	60%	288	288	60%	288	215	60%	288	215	60%	
	Số đã nộp	3.500	2.365	68%																								
V	Cổ tức																											
VI	Kế hoạch đầu tư	2.750	750	27%	1.200																							
1	Đầu tư thiết bị + khác	50	50	100%	200																							
2	Đầu tư dự án xây dựng	2.700	700	26%	1.000																							

TT	Chi tiêu	Licogi 17			Tur vãn			Licogi 20			Hợp nhất Mç - Con			
		Năm 2023		Năm 2024	Năm 2023		Năm 2024	Năm 2023		Năm 2024	Năm 2023		Năm 2024	
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH	
I	Giá trị sản xuất	180.000	229.281	127%	220.000	23.500	16.468	70%	21.000	0	2.598.035	2.211.796	85,1%	2.319.591
1	Giá trị SX CN, vật liệu xây dựng	180.000	125.995	70%	140.000						1.033.547	459.444	43,6%	686.342
2	Giá trị SX CN, vật liệu xây dựng										1.296.809	1.263.409	97,4%	1.316.532
3	Giá trị kinh doanh nhà và hạ tầng										27.920	8.112	29,1%	27.920
4	Giá trị tư vấn xây dựng										23.500	16.468	70,1%	21.000
5	Giá trị SX kinh doanh khác		103.286		80.000						196.259	464.363	236,6%	267.797
II	Tổng doanh thu (kể cả giao thầu lại)	175.320	234.760	134%	194.000	21.500	17.488	81%	20.500	327	2.448.678	2.205.197	90,1%	2.558.054
1	Xây lắp	175.320	140.678	80%	120.000					327	583.566	494.031	84,7%	721.392
2	SX công nghiệp, vật liệu xây dựng										1.301.431	1.162.497	89,3%	1.450.157
3	Kinh doanh nhà và hạ tầng										187.588	13.071	7,0%	77.200
4	Doanh thu khác		94.082		74.000						146.314	389.185	266,0%	224.658
5	Doanh thu HĐTC										229.779	146.413	63,7%	84.647
III	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.700	1.363	80%	1.400	360	11,2	3%	267,0	-2.601	24.393	15.719	64%	52.871
1	Xây lắp	1.700	1.700	100%	1.400						-18.921	-2.345	12%	1.299
2	SX công nghiệp, vật liệu xây dựng										33.680	29.321	87%	34.277
3	Kinh doanh nhà và hạ tầng										0	-1.702		0
4	Lợi nhuận khác		-337			360	11,2	3%	267,0	-2.601	9.634	76.419	793%	62.691
IV	Tổng số phải nộp ngân sách	2.607	4.335	166%	2.150	1.692	1.416	84%	1.724	3	136.614	93.481	68%	99.682
1	Thuế GTGT	2.104	4.102	195%	2.000	1.030	1.148	111%	1.312		110.445	59.205	54%	63.620
2	Thuế TNDN					72	2.477	53	53	3	7.647	17.279	226%	9.092
3	Thuế khác	503	233	46%	150	590	266	45%	359	1.000	18.521	16.997	92%	25.262
V	Số đã nộp	2.412	3.632	151%	2.686						51.962	50.435	97%	8.917
	Cổ tức					6%			5%					
VI	Kế hoạch đầu tư	26.500			19.000	100			100		542.168	28.000	5,80%	335.760
1	Đầu tư thiết bị + khác	16.500			19.000	100			100		275.563	27.300	9,91%	348.760
2	Đầu tư dự án xây dựng	10.000									268.163	700	0,26%	1.000



TỔNG CÔNG TY LICOGI-CTCP

PHỤ LỤC 04: BÁO CÁO TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Tên dự án	Các thông số chủ yếu của dự án đầu tư					Thực hiện năm 2023			Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến hết năm 2023	Kế hoạch năm 2024			Ghi chú
		Địa điểm xây dựng	Quy mô, công suất	Thời gian KC-HT	Tổng dự toán (TMDT)	Tổng cộng	Vốn TDTM	Phân ra Nguồn khác	Tổng cộng		Vốn TDTM	Phân ra Nguồn khác		
A	B	C	D	E	I	2	3	4	5	6	7	8	F	
I	Các dự án Tổng công ty làm chủ đầu tư													
1	Trụ sở Tổng công ty LICOGI - E7 Phạm Hùng, Cầu Giấy.	Cầu Giấy, Hà Nội	6.500m <sup>2</sup>		1.325	0	0	0	9,65					
2	Tòa nhà hỗn hợp văn phòng và nhà ở LICOGI - Nhà G1, 491 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân.	Thanh Xuân, Hà Nội	1.928m <sup>2</sup>			0	0		0,58		0		Chưa lập TMDT	
3	Khu thiết chế công đoàn tại Khu công nghiệp Trà Nóc 2 - Thành phố Cần Thơ	Cần Thơ	29.876m <sup>2</sup>		195 (dự kiến)								TCT chi thực hiện với vai trò nhà thầu	
II	Các dự án Công ty con làm chủ đầu tư													
1	Dự án Khu đô thị mới Thịnh Liệt (Công ty TNHH MTV Nhà ở và Đô thị LICOGI làm chủ đầu tư)												Các công ty lập báo cáo riêng	
2	Các dự án ở Quảng Ninh (Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng LICOGI 2 làm chủ đầu tư)													

NGƯỜI LẬP

PHÒNG QUẢN LÝ DỰ ÁN



**PHỤ LỤC 05: SỬA CHỮA THIẾT BỊ**

*Đvt: Đồng*

<b>STT</b>	<b>Thiết bị</b>	<b>Đvt</b>	<b>SL</b>	<b>Giá trị sửa chữa</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Máy khoan nhồi Bauer BG25C	Máy	1	130.000.000	
2	Máy khoan nhồi Bauer BG40	Máy	1	30.000.000	Đang
3	Máy khoan nhồi Casagrand B300XP	Máy	1	30.000.000	thi công
4	Máy khoan nhồi Hitachi KH180	Máy	1	20.000.000	tại
5	Máy khoan nhồi Nippon Sharyo ED5500	Máy	1	95.000.000	
6	Máy khoan nhồi Nippon Sharyo ED5800	Máy	1	95.000.000	
7	Máy cầu Liebherr HS855 (2015)	Máy	1	60.000.000	
8	Sàng cát Sotres D120-50	Máy	1	60.000.000	
<b>Tổng</b>				<b>520.000.000</b>	

*ck*

06  
CÔN  
GI-0  
HÀN

### PHỤ LỤC 06: THOÁI VỐN CÁC ĐƠN VỊ

Phương án 3: Thoái toàn bộ cổ phần Licogi 18, CP Đăkdrinh, CP Licogi 19, vay 20 tỷ của cổ đông lớn, không Sáp nhập Công ty TNHH MTV Nhà ở và Đô thị LICOGI

Đvt: Đồng

STT	Nội dung	Số lượng (CP)	Giá theo giá trị sổ sách		Giá trị thu về dự kiến		Lợi nhuận (Dự kiến)
			Giá BQ	Giá trị	Giá bán	Giá trị	
1	Thủy điện ĐAKĐRINH	1.375.381	10.000	13.753.810.000	10.000	13.753.810.000	0
2	LICOGI 18	1.518.750	6.933	10.529.493.750	40.000	60.750.000.000	50.220.506.250
3	LICOGI 19	190.000	10.521	1.998.990.000	10.521	1.998.990.000	0
	<b>Tổng cộng</b>			<b>26.282.293.750</b>		<b>76.502.800.000</b>	<b>50.220.506.250</b>

*cb*

40.  
GT  
TC  
IP



**PHỤ LỤC 07: DOANH THU KHÁC**

Đvt: Đồng

TT	Nội dung	Đơn vị	Thành tiền	Ghi chú
1	Kinh doanh thương mại quý II/2024	Đồng	42.513.000.000	
2	Kinh doanh thương mại quý III/2024	Đồng	95.298.000.000	
3	Kinh doanh thương mại quý IV/2024	Đồng	65.190.000.000	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>203.001.000.000</b>	

**Ghi chú:**

- Giá trị kinh doanh thương mại đã bao gồm thuế VAT theo quy định hiện hành

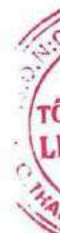


**PHỤ LỤC 08: CHI TIẾT LỢI NHUẬN CÔNG TY MẸ**

*Đơn vị: Đồng*

TT	CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2023	KH năm 2024
<b>I</b>	<b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>306.521.559.494</b>	<b>346.978.179.968</b>
<b>II</b>	<b>Giá trị thu của Tổng công ty</b>	<b>160.544.373.435</b>	<b>174.866.419.844</b>
1	Lợi nhuận gộp (Xây lắp)	-14.961.605.859	4.474.537.394
2	Doanh thu hoạt động tài chính	<b>172.981.309.696</b>	<b>170.391.882.450</b>
	- Giá trị thu được từ cổ tức	98.439.733.200	84.171.376.200
	- Thu bán CP	38.268.007.270	50.220.506.250
	- Thu lãi vay các đơn vị + khác	36.273.569.226	36.000.000.000
3	Thu nhập khác	<b>2.524.669.598</b>	
<b>III</b>	<b>Chi phí:</b>	<b>154.415.172.126</b>	<b>162.954.563.272</b>
1	Chi phí tài chính	113.096.178.070	120.279.265.391
	Chi phí lãi vay	100.028.841.729	120.279.265.391
	Chi phí dự phòng	13.067.336.341	
2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	30.731.953.429	31.181.297.881
3	Chi phí khác (khấu hao máy nghiền nghi)	10.587.040.627	11.494.000.000
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>6.129.201.309</b>	<b>11.911.856.572</b>




*ub*



**PHỤ LỤC 09: DỰ KIẾN CỔ TỨC CÁC ĐƠN VỊ**

Đvt: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Tỷ lệ lợi ích	Số lượng (CP)	Thực hiện 2023		Kế hoạch 2024		Ghi chú
				Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	
1	Công ty cổ phần LICOGI 9	51,27%	2.563.566	1,5%	384.535	1,5%	384.535	
2	Công ty VLXD Đông Anh	51,85%	1.529.568	14,0%	2.141.395	12,0%	1.835.482	
3	Công ty cổ phần LICOGI 18	3,98%	1.518.750	15,0%	2.278.125	10,0%	1.518.750	
4	Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh LICOGI	89,06%	27.609.700	27,0%	74.546.190	19,0%	52.458.430	
5	Công ty cổ phần Thủy điện Bắc Hà	41,01%	27.064.983	7,0%	18.945.488	9,0%	24.358.485	
6	Công ty cổ phần Tư vấn LICOGI	57,60%	288.000	5,0%	144.000	0,0%	0	
7	Công ty cổ phần LICOGI 14	18,98%	5.856.010	0,0%	0	5,0%	2.928.005	Cổ tức năm 2022 (5% CP sang 5% TM)
8	Công ty cổ phần Thủy điện Đakdrinh	1,19%	1.375.380	0,0%	0	5,0%	687.690	
	<b>Tổng cộng</b>				<b>98.439.733</b>		<b>84.171.376</b>	


  
 NGƯỜI CỐ
   

  


**PHỤ LỤC 10: CHI PHÍ TÀI CHÍNH DỰ KIẾN NĂM 2024**

Đơn vị: Đồng

STT	Tên đơn vị	Số dư nợ vay tính lãi	Lãi dự tính năm 2024	
			Lãi suất	Chi phí lãi vay
<b>A</b>	<b>Vay ngắn hạn</b>	<b>1.193.158.970.178</b>		<b>120.279.265.391</b>
1	Ngân hàng BIDV - CN Thanh Xuân	251.991.247.446	8,5%	21.334.628.016
2	Ngân hàng Agribank - CN Gia Lâm	76.769.609.482	8,0%	3.341.568.759
3	Ngân hàng Agribank - CN Tây Hà Nội	9.544.167.616	12,0%	1.145.300.114
4	Cơ khí Đông Anh	32.164.070.414	9,0%	2.894.766.337
5	Công ty CP CLUP M	202.591.643.836	14,0%	27.058.755.087
	Công ty CP CLUP M - Lãi	100.386.104.692	14,0%	13.407.872.949
6	Công ty Xuân Cầu	85.000.000.000	11,0%	9.350.000.000
7	Công ty TNHH đầu tư và kinh doanh BĐS Khu Đông	64.137.197.156	8,0%	5.130.975.772
	Công ty TNHH đầu tư và kinh doanh BĐS Khu Đông	192.320.000.000	9,0%	17.308.800.000
	Công ty TNHH đầu tư và kinh doanh BĐS Khu Đông		8,0%	800.000.000
8	Công ty TNHH MTV ĐT và Xây dựng Licogi 2	11.641.339.779	4,0%	465.653.591
9	Vay cá nhân	34.067.375.572	10,0%	3.406.737.557
10	Tập đoàn Sông Đà	8.400.000.000	20,0%	1.680.000.000
11	Terra Gold	4.100.000.000	5,0%	205.000.000
12	Licogi 2 (VP Bank)	38.208.579.000	11,0%	4.202.943.690
13	Licogi 9 (VP Bank)	60.000.000.000	11,0%	6.600.000.000
14	Cty Hải Dương			
15	Chi nhánh Licogi 1 và VLXD (vay NHNN Tây Hà Nội và cá nhân)	4.337.635.185	10,0%	433.763.519
16	Công ty Tâm lược Đông Anh	12.500.000.000	8,5%	1.062.500.000
17	Công ty Licogi 17	2.000.000.000	9,0%	180.000.000
18	Công ty TNHH MTV XNK tổng hợp LICOGI	3.000.000.000	9,0%	270.000.000
<b>B</b>	<b>Vay đầu tư</b>		-	
16	Đầu tư máy móc thiết bị			
<b>C</b>	<b>Trích lập dự phòng đầu tư tài chính</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
<b>D</b>	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.193.158.970.178</b>		<b>120.279.265.391</b>
	<b>Tổng cộng chi phí tài chính</b>			<b>120.279.265.391</b>

*lsh*

3644  
ÔNG  
I-CT  
AN-T

**PHỤ LỤC 11: CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

Kế hoạch năm 2024

Đvt: Đồng

Stt	Diễn giải	TH năm 2023	KH năm 2024
<b>1</b>	<b>Chi phí nhân viên</b>	<b>18.268.220.346</b>	<b>18.265.400.000</b>
	Ăn ca	652.680.000	652.000.000
	Bảo hiểm xã hội	1.681.445.142	1.681.000.000
	Kinh phí công đoàn	154.847.128	154.000.000
	Chi phí tiền lương	15.761.848.076	15.761.000.000
	Lễ tết	17.400.000	17.400.000
<b>2</b>	<b>Chi phí khấu hao</b>	<b>1.823.605.197</b>	<b>1.823.000.000</b>
	Chi phí công cụ dụng cụ	650.512.251	650.000.000
	Chi phí khấu hao TSCĐ	1.173.092.946	1.173.000.000
<b>3</b>	<b>Thuê văn phòng Chi nhánh Hồ chí minh</b>	<b>199.999.998</b>	<b>199.999.998</b>
<b>4</b>	<b>Thuê bảo vệ</b>	<b>196.363.632</b>	<b>200.000.000</b>
<b>5</b>	<b>Chi phí dọn dẹp, vệ sinh môi trường</b>	<b>141.000.000</b>	<b>141.000.000</b>
<b>6</b>	<b>Chi phí điện nước</b>	<b>807.707.676</b>	<b>600.000.000</b>
<b>7</b>	<b>Thuế, phí và lệ phí</b>	<b>855.818.023</b>	<b>856.000.000</b>
	Thuế môn bài	3.000.000	3.000.000
	Thuế sử dụng đất	852.818.023	853.000.000
<b>8</b>	<b>Trích lập quỹ dự phòng</b>	<b>1.189.467.766</b>	<b>4.500.000.000</b>
<b>9</b>	<b>Phí kiểm toán</b>	<b>593.198.654</b>	<b>600.000.000</b>
<b>10</b>	<b>Phí ngân hàng</b>	<b>558.513.559</b>	<b>500.000.000</b>
<b>11</b>	<b>Chi phí dự thầu</b>	<b>26.838.000</b>	
<b>12</b>	<b>Phí bảo lãnh</b>	<b>1.923.354</b>	
<b>13</b>	<b>Phí thẩm định định giá CP</b>	<b>37.037.037</b>	<b>100.000.000</b>
<b>14</b>	<b>Chi phí khởi kiện</b>	<b>(37.000.000)</b>	
<b>15</b>	<b>Chi phí vật tư</b>	<b>118.760.576</b>	<b>200.000.000</b>
<b>16</b>	<b>Chi phí duy trì kho, thiết bị</b>	<b>571.895.369</b>	<b>462.000.000</b>
	Chi phí Kho thiết bị Đông Anh	14.542.600	15.000.000
	Chi phí Kho thiết bị Đồng Nai	27.445.500	27.000.000
	Sửa chữa thiết bị	149.398.964	
	Tiền mua bảo hiểm thiết bị	320.323.120	320.000.000
	Lệ phí thẩm định tài sản thanh lý	60.185.185	100.000.000
<b>17</b>	<b>Chi phí đại hội cổ đông thường niên</b>	<b>128.730.000</b>	<b>130.000.000</b>
<b>18</b>	<b>Chi phí bằng tiền khác</b>	<b>4.841.859.511</b>	<b>2.195.897.883</b>
	Chi phí tiếp khách	1.521.818.069	400.000.000
	CP Hội Nghị	438.498.000	200.000.000
	Chi phí văn phòng	452.302.531	100.000.000
	Sửa chữa văn phòng	145.271.551	
	Chi phí vé máy bay, công tác phí	857.837.646	200.000.000
	Sửa chữa, bảo dưỡng xe	323.200.017	323.200.017
	Chi phí xăng xe công tác	543.707.980	543.707.980
	Văn phòng phẩm	74.831.580	74.831.580
	Chuyển phát nhanh, điện thoại, internet	54.158.306	54.158.306
	Chi phí khác	430.233.831	300.000.000
<b>19</b>	<b>Chi nhánh Licogi 1</b>	<b>408.014.731</b>	<b>408.000.000</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>30.731.953.429</b>	<b>31.181.297.881</b>

ct



**TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP**

Địa chỉ: nhà G1, số 491 đường Nguyễn Trãi,  
phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân,  
thành phố Hà Nội

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **63/2024/TTr-HĐQT**

Hà Nội, ngày **18** tháng 6 năm 2024

## **TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm phiếu, chỉ định Ban Thư ký ĐHĐCĐ năm 2024 của Tổng công ty LICOGI - CTCP**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty LICOGI - CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty LICOGI – CTCP (Sửa đổi, bổ sung lần thứ hai) đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 24/6/2021;

- Căn cứ Nghị quyết số 30/2024/NQ-HĐQT ngày 6/5/2024 của HĐQT Tổng công ty về việc: Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024;

- Căn cứ Biên bản thống nhất tại cuộc họp HĐQT, BKS ngày 18/6/2024 về việc thông qua nội dung, chương trình ĐHĐCĐ năm 2024,

HĐQT Tổng công ty LICOGI - CTCP kính trình ĐHĐCĐ thông qua số lượng, danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban kiểm phiếu, chỉ định Ban Thư ký ĐHĐCĐ 2024 như sau:

### **1. Đoàn Chủ tịch có 3 thành viên, gồm:**

- Ông Đinh Việt Tùng, Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa;
- Ông Ứng Tiến Đỗ, Thành viên HĐQT là thành viên;
- Ông Vũ Nguyên Vũ, Tổng giám đốc là thành viên.

### **2. Ban Kiểm phiếu có 03 thành viên, gồm:**

- Ông Nguyễn Trọng Thanh, Trưởng phòng TCCB là Trưởng ban;
- Ông Nguyễn Công Nghị, Phó Chủ tịch Công đoàn Tổng công ty là thành viên.
- Ông Đinh Hải Ninh, Trưởng Phòng Thanh tra, Pháp chế là thành viên.

*Giúp việc cho Ban Kiểm phiếu có 1 số nhân viên của Công ty CP Chứng khoán FPT-Đơn vị tư vấn ĐHĐCĐ trực tuyến.*

### **3. Ban Thư ký có 02 thành viên, gồm:**

- Bà Nguyễn Thị Oanh, Chánh Văn phòng HĐQT, Thư ký Công ty là Trưởng Ban;
- Ông Phạm Kim Ngọc, Thư ký Tổng giám đốc là thành viên.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua./.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**  
**TỔNG CÔNG TY LICOGI-CTCP**  
**ĐINH VIỆT TÙNG**



**TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Địa chỉ: nhà G1, số 491 đường Nguyễn Trãi,  
phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân,  
thành phố Hà Nội

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **64** /2024/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày **18** tháng 6 năm 2024

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2023;  
Kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2024**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty LICOGI - CTCP sửa đổi, bổ sung lần thứ hai đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 24/6/2021;
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế ICPA ban hành ngày 30/3/2024 và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế ICPA ban hành ngày 30/3/2024;
- Căn cứ Biên bản thống nhất tại cuộc họp HĐQT, BKS ngày 18/6/2024 về việc thông qua các nội dung, chương trình ĐHĐCĐ năm 2024,

Hội đồng quản trị Tổng công ty LICOGI - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2023; Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024 với các chỉ tiêu cơ bản dưới đây:

**I. Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2023:**

**1. Về kết quả sản xuất kinh doanh:**

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023
<b>I</b>	<b>Công ty Mẹ</b>			
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	900,000	900,000
2	Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	508,734	361,227
3	Doanh thu	Tỷ đồng	658,933	482,028
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,552	6,129
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng		6,129
6	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	34,861	1,708
7	Cổ tức (%)	%	0	0
8	Vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	135,059	0,544



TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023
<b>II</b>	<b>Hợp nhất Mẹ - Con</b>			
1	Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	2.598,035	2.211,796
2	Doanh thu	Tỷ đồng	2.448,678	2.205,197
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	24,393	15,719
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng		6,795
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	136,614	93,481
6	Vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	542,168	28,000

## 2. Về kết quả đầu tư:

2.1. Tổng giá trị đầu tư tài chính tại ngày 31/12/2023 là : 1.840,429 tỷ đồng

2.2. Tổng giá trị đầu tư năm 2023 là : 0,544 tỷ đồng

Trong đó: - Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị thi công : 0,544 tỷ đồng

## II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024

### 1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Tỷ lệ % KH 2024/TH 2023
<b>I</b>	<b>Công ty Mẹ</b>				
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	900,000	900,000	100
2	Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	361,227	234,708	64,98
3	Doanh thu	Tỷ đồng	482,028	346,978	71,98
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	6,129	11,912	194,35
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	1,708	1,400	81,97
6	Cổ tức (%)	%	0	0	
7	Vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	0,544	0,52	95,59
<b>II</b>	<b>Hợp nhất Mẹ - Con</b>				
1	Giá trị sản xuất	Tỷ đồng	2.211,796	2.319,591	104,87
2	Doanh thu	Tỷ đồng	2.205,197	2.558,054	116
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	15,719	52,871	336,35
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	93,481	99,682	106,63
5	Vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	28,000	335,760	1.199,14

### 2. Danh mục đầu tư của Công ty mẹ năm 2024

Đầu tư máy móc thiết bị, nhà xưởng và sửa chữa:

Tổng mức đầu tư dự kiến : 0,52 tỷ đồng


Trong đó: Đầu tư sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị là: 0,52 tỷ đồng.



Hội đồng quản trị kính đề nghị ĐHCĐ thông qua, giao và uỷ quyền cho HĐQT Tổng Công ty LICOGI chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch SXKD - Đầu tư như trên bao gồm cả việc điều chỉnh giá trị các hạng mục đầu tư nếu thấy cần thiết.

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.**

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Đình Việt Tùng**





**TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP**

Địa chỉ: nhà G1, số 491 đường Nguyễn Trãi,  
phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân,  
thành phố Hà Nội

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **65** /2024/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày **18** tháng 6 năm 2024

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty LICOGI - CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty LICOGI - CTCP (sửa đổi, bổ sung lần thứ hai) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/6/2021;
- Căn cứ Biên bản thống nhất tại cuộc họp HĐQT, BKS ngày **18 / 6** /2024 về việc thông qua nội dung, chương trình ĐHCĐ thường niên năm 2024,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 (Bao gồm Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính Hợp nhất) của Tổng công ty LICOGI- CTCP đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Quốc Tế ICPA.

Báo cáo tài chính năm 2023 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Tổng Công ty ([www.licogi.vn](http://www.licogi.vn)), bao gồm:

1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
2. Báo cáo kiểm toán độc lập
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023
4. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023
6. Thuyết minh Báo cáo tài chính.

**Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2023 như sau:**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính hợp nhất	Báo cáo tài chính riêng
1	Tổng tài sản	4.314.314	2.607.359
2	Tổng doanh thu (đã bao gồm thu nhập khác)	2.192.102	482.028
3	Tổng (lỗ)/lợi nhuận trước thuế	15.719	6.129
4	Tổng (lỗ)/lợi nhuận sau thuế	6.795	6.129
5	Tổng (lỗ)/lợi nhuận phân bổ cho Công ty mẹ	(1.289)	6.129

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.**

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Đình Việt Tùng**



**TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP**

Địa chỉ: nhà G1, số 491 đường Nguyễn Trãi,  
phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân,  
thành phố Hà Nội

Số: **66** /2024/TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **18** tháng 6 năm 2024

## **TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua định hướng tái cấu trúc Tổng công ty LICOGI - CTCP**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty LICOGI - CTCP được sửa đổi, bổ sung lần thứ hai theo Nghị quyết số 86/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/6/2021 của Đại hội đồng cổ đông;
- Căn cứ Điều 1, Nghị quyết số 161/2023/NQ-HĐQT ngày 10/11/2023 của Hội đồng quản trị Tổng công ty LICOGI - CTCP về việc các nội dung phiên họp ngày 03/11/2023;
- Căn cứ Biên bản thống nhất tại cuộc họp HĐQT, BKS ngày **18**/6/2024 về việc thông qua các nội dung, chương trình ĐHĐCĐ năm 2024,

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua định hướng tái cấu trúc Tổng công ty LICOGI - CTCP (*chi tiết kèm theo*).

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua, giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty LICOGI - CTCP phê duyệt chi tiết Đề án Tái cấu trúc Tổng công ty LICOGI - CTCP và chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tổ chức triển khai theo đúng mục đích, yêu cầu và lộ trình đề ra.

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.**

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
**TỔNG CÔNG TY**  
**LICOGI - CTCP**  
**Đinh Việt Tùng**



## TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP

Địa chỉ: nhà G1, số 491 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội  
Điện thoại: 84-4-38542365 Fax: 84-4-38542655 Email: [info@licogi.vn](mailto:info@licogi.vn) Webstie: [www.licogi.com.vn](http://www.licogi.com.vn)  
Mã số DN: 0100106440

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2024

### BÁO CÁO ĐỊNH HƯỚNG TÁI CẤU TRÚC TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty LICOGI - CTCP sửa đổi, bổ sung lần thứ hai được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24 tháng 6 năm 2021;
- Căn cứ Điều 1, Nghị quyết số 161/2023/NQ-HĐQT ngày 10/11/2023 của Hội đồng quản trị Tổng công ty LICOGI - CTCP về việc các nội dung phiên họp ngày 03/11/2023,

Hội đồng quản trị Tổng công ty LICOGI - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét, thông qua định hướng tái cấu trúc Tổng công ty LICOGI - CTCP như sau:

#### Phần I. Sự cần thiết phải tái cấu trúc

##### 1. Khái quát về LICOGI

Tổng công ty LICOGI- CTCP tiền thân là doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Bộ Xây dựng được thành lập từ năm 1960. Trong hơn 60 năm qua, LICOGI từng được biết đến là một doanh nghiệp có năng lực, uy tín trong lĩnh vực thi công xử lý nền móng công trình xây dựng dân dụng công nghiệp như công trình thủy điện, nhiệt điện; công trình dân dụng, bến cảng, các tòa nhà cao tầng, các công trình giao thông, hệ thống cấp thoát nước và hạ tầng khu công nghiệp có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, an sinh xã hội, quốc phòng... của đất nước.

Về cơ cấu tổ chức, LICOGI có Công ty mẹ - Tổng công ty gồm: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, 08 phòng nghiệp vụ, 01 Văn phòng Hội đồng quản trị và 01 Văn phòng Đảng ủy, Công đoàn; 03 Chi nhánh trực thuộc; 03 Công ty TNHH MTV do LICOGI làm chủ sở hữu; 10 Công ty do LICOGI nắm giữ cổ phần chi phối; 10 Công ty liên kết và đầu tư tài chính khác.

Công ty mẹ - Tổng công ty và các Công ty con, Công ty liên kết của LICOGI được tổ chức và quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp. LICOGI quản lý khoản vốn đầu tư tại các doanh nghiệp thông qua Người đại diện phần vốn của LICOGI theo quy định của pháp luật, Quy chế Quản lý người đại diện phần vốn của Tổng công ty LICOGI - CTCP đầu tư vào doanh nghiệp khác.



## 2. Hiện trạng sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của LICOGI

LICOGI được cổ phần hoá và chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần từ ngày 01/01/2016. Những năm đầu sau cổ phần hóa, một mặt tập trung xử lý những tồn tại của giai đoạn trước, mặt khác LICOGI gặp phải nhiều khó khăn thách thức khi chuyển đổi sang mô hình cạnh tranh thị trường nên kết quả sản xuất kinh doanh hạn chế, đến thời điểm 31/12/2018 lỗ lũy kế 394 tỷ đồng. Bằng sự nỗ lực, cố gắng của tập thể người lao động và bộ máy lãnh đạo LICOGI cũng như sự đồng hành của các cổ đông lớn, Tổng công ty đã từng bước ổn định sản xuất kinh doanh, không để phát sinh lỗ. Tuy nhiên với những hạn chế về năng lực, thiếu hụt tài chính, thiết bị thi công bị lạc hậu, không phù hợp; thị trường việc làm ngày càng thu hẹp và bị cạnh tranh khốc liệt; trong những năm gần đây, trong tương lai ngắn hạn và dài hạn, LICOGI đang phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức mang tính sống còn. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính cho thấy rõ xu hướng khó khăn, tiềm ẩn nhiều nguy cơ và rủi ro.

Công ty Mẹ					Hợp nhất Công ty Mẹ - Công ty con				
					DVT: Triệu đồng				
STT	Các chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	STT	Các chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Tổng tài sản	2.879.914	2.644.395	2.607.359	1	Tổng tài sản	4.542.159	4.158.197	4.314.314
1.1	Tài sản ngắn hạn	954.912	796.841	784.088	1.1	Tài sản ngắn hạn	2.269.676	1.958.650	1.941.655
1.1.1	Các khoản phải thu ngắn hạn	785.553	657.066	692.532	1.1.1	Các khoản phải thu ngắn hạn	1.219.513	876.617	1.129.866
	- Trong đó: Phải thu của khách hàng	315.091	195.055	181.969		- Trong đó: Phải thu của khách hàng	902.112	774.230	989.279
1.2	Tài sản dài hạn	1.925.002	1.847.554	1.823.271	1.2	Tài sản dài hạn	2.272.483	2.199.547	2.372.659
2	Tổng nguồn vốn	2.879.914	2.644.395	2.607.359	2	Tổng nguồn vốn	4.542.159	4.158.197	4.314.314
2.1	Tổng nợ phải trả	2.357.291	2.110.722	2.068.557	2.1	Tổng nợ phải trả	4.066.755	3.713.063	3.894.215
	- Trong đó: Nợ vay	1.305.596	1.172.256	1.157.977		- Trong đó: Nợ vay	2.079.919	1.856.683	1.930.103
2.2	Nguồn vốn chủ sở hữu	522.623	533.673	538.802	2.2	Nguồn vốn chủ sở hữu	475.403	445.134	420.099
3	Doanh thu	409.409	215.481	306.522	3	Doanh thu	1.988.415	1.988.205	2.035.854
4	Lợi nhuận sau thuế	9.464	12.550	6.129	4	Lợi nhuận sau thuế	103.487	44.291	6.795
5	Các hệ số qua các năm				5	Các hệ số qua các năm			
	- Hệ số VCSH/Tổng tài sản	0,1815	0,2018	0,2066		- Hệ số VCSH/Tổng tài sản	0,105	0,107	0,0974
	- Hệ số nợ phải trả/VCSH	4,5105	3,9551	3,8392		- Hệ số nợ phải trả/VCSH	8,554	8,341	9,2698
	- Hệ số thanh toán tổng quát (TTS)/(Nợ ngắn hạn+ nợ dài hạn)	1,2217	1,2528	1,2605		- Hệ số thanh toán tổng quát (TTS)/(Nợ ngắn hạn+ nợ dài hạn)	1,117	1,120	1,1079
	- Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu (%)	2,31%	5,82%	2,00%		- Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu (%)	5,20%	2,23%	0,33%
	- Tỷ suất lợi nhuận/VCSH (%)	1,81%	2,35%	1,14%		- Tỷ suất lợi nhuận/VCSH (%)	22%	10%	1,62%

### \* Thực trạng sản xuất kinh doanh của LICOGI

Đối với mảng xây lắp: Doanh thu xây lắp của Công ty mẹ và hợp nhất Công ty mẹ - con giảm sút từ sau cổ phần hóa đến nay:

STT	Công ty Mẹ	Hợp nhất Mẹ - Con
Năm 2016	321,085	1.025,704
Năm 2017	334,020	1.294,335
Năm 2018	138,174	1.020,458
Năm 2019	85,110	821,164
Năm 2020	121,800	404,189
Năm 2021	106,478	462,655
Năm 2022	110,708	340,175
Năm 2023	124,24	411,445

Công ty Mẹ hiện vẫn đang gánh khoản lỗ lũy kế phát sinh những năm đầu sau cổ phần hóa nên không đủ năng lực tham gia đấu thầu nhiều công trình, chỉ có thể liên kết với các đơn vị khác hoặc đề xuất cổ đông chiến lược giao thầu. Những năm gần đây, giá trị tìm kiếm hợp đồng xây lắp rất ít và chỉ đủ bù đắp chi phí. Năng lực máy móc thiết bị đã lạc hậu nên không đảm bảo cạnh tranh và đáp ứng yêu cầu của chủ đầu tư. Tổng công ty không có các công trình về thi công nền móng, vì vậy đa số các phương tiện, thiết bị không thường xuyên được sử dụng dẫn đến hư hỏng, chi phí bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa phục hồi rất tốn kém. Với tình trạng khó khăn chung, một số công ty con hạn chế trong tìm kiếm, ký mới hợp đồng xây lắp, trong khi nợ đọng phải thu lớn, gánh nặng lãi vay cao nên không cải thiện được kết quả kinh doanh yếu kém từ trước cổ phần hóa như: LICOGI 20, Lắp máy điện nước, LICOGI 10,...

*Đối với mảng sản xuất công nghiệp và vật liệu xây dựng:* Sản phẩm chính của ngành sản xuất công nghiệp và vật liệu của LICOGI gồm:

- Tấm lợp A-mi-ăng: Chiếm khoảng trên 50% thị phần miền Bắc và khoảng trên 30% thị phần toàn quốc. Chịu sự tác động tâm lý của khách hàng cũng như ảnh hưởng chính sách của nhà nước về vật liệu xây dựng. Trong những năm gần đây, chịu áp lực cạnh tranh rất lớn về giá và thị phần thu hẹp từ doanh nghiệp địa phương và sản phẩm tấm lợp nhôm thay thế.

- Giàn khung không gian chiếm khoảng 50% thị phần trong nước và đã được xuất khẩu đi một số nước như UEA, Thái Lan, Namibia, Mozambique nhưng nhu cầu toàn thị trường không nhiều. Các sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc, các sản phẩm sản xuất từ các doanh nghiệp cơ khí khác như COMA, Đại Dĩnh, ATAD là những đối thủ cạnh tranh lớn. Đây chỉ là một phần công việc trong gói tổng thầu nền sản phẩm này thường ký thầu phụ sản xuất.

- Sản phẩm bi lò quay nhà máy xi măng chiếm khoảng 35% thị phần, đã được xuất khẩu đi Thái Lan nhưng công nghệ dây chuyền lạc hậu so với yêu cầu thị trường, chịu sự cạnh tranh về giá từ nguồn nhập khẩu Trung Quốc.

- Khung nhôm định hình, cửa nhôm kính là sản phẩm tốt và đã được thị trường và đối tác khách hàng chấp nhận. Tuy nhiên thị trường đang gặp nhiều khó khăn do phụ thuộc vào sự phát triển chung của ngành bất động sản và áp lực cạnh tranh khốc liệt của các đối thủ cùng ngành như: Eurowindow, Việt- Pháp, Austdoor các sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc;,...

- Sản phẩm đá xây dựng: Đá dăm các loại thuận lợi trong việc cung cấp cho các dự án giao thông khu vực Quảng Ngãi nhưng công suất hàng năm chưa được đầy mạnh, dẫn đến doanh thu khiêm tốn và chưa đủ bù đắp chi phí cho doanh nghiệp hoạt động.

Hoạt động sản xuất kinh doanh của 02 doanh nghiệp sản xuất công nghiệp và vật liệu xây dựng (Cơ khí Đông Anh và DOMATCO) vẫn luôn nỗ lực giữ thị phần, duy trì

ổn định quy mô doanh thu nhưng biên lợi nhuận có xu hướng thu hẹp do áp lực cạnh tranh lớn. Hoạt động khai thác đá của LICOGI Quảng Ngãi gặp nhiều khó khăn, hoạt động cầm chừng để có một phần kinh phí hoạt động, trong điều kiện Công ty đang nợ thuế (dẫn đến bị cưỡng chế việc phát hành hóa đơn).

*Đối với mảng kinh doanh bất động sản, đầu tư khu đô thị tập trung triển khai tại 02 Công ty TNHH MTV:*

- Công ty TNHH MTV Nhà ở và Đô thị LICOGI gắn liền với dự án 35ha của Khu đô thị mới Thịnh Liệt (tổng mức đầu tư khoảng 12.000 tỷ). Do vướng mắc liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng và thủ tục pháp lý, dự án đã vượt quá tiến độ thực hiện theo quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư của UBND thành phố Hà Nội, đến nay vẫn chưa thể khai thác đầu tư đem lại doanh thu cho LICOGI.

- Công ty TNHH MTV Đầu tư và Xây dựng LICOGI 2 gắn với các dự án: Chung cư đời T5; Khu đô thị Nam ga Hạ Long, Khu đất dịch vụ DV5, 02 lô đất làm văn phòng của Công ty tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh và tiếp tục tìm kiếm các khu đô thị khác. Trong giai đoạn hiện nay, tình trạng chung đóng băng bất động sản dẫn đến doanh thu và lợi nhuận sụt giảm. LICOGI 2 đã cố gắng tìm kiếm thêm công ăn việc làm về thi công xây lắp nhưng chưa hiệu quả.

- Bên cạnh đó, dự án xây dựng Trụ sở Tổng công ty tại Lô 07-E7 Khu đô thị mới Cầu Giấy, Hà Nội nằm trong quy hoạch đất quốc phòng an ninh và sẽ bị thu hồi theo quy định của pháp luật. Do đó, LICOGI đang làm việc với các Sở, ngành của UBND thành phố Hà Nội để có phương án hiệu quả nhất đối với khoản tài chính tạm nộp của Tổng công ty trước đây.

*Lĩnh vực khác:* Bên cạnh 03 lĩnh vực truyền thống nêu trên, LICOGI còn có vốn đầu tư vào các doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực khác như xuất nhập khẩu tổng hợp, thủy điện, tư vấn, bất động sản và đa dạng lĩnh vực. Trong đó, một số khoản đầu tư tài chính đem lại nguồn thu cổ tức hàng năm hoặc giá trị đầu tư thị trường như: LICOGI 12; LICOGI 13; LICOGI 14; LICOGI 18; Thủy điện Bắc Hà, Thủy điện Đakdrin...Đồng thời, LICOGI còn có Công ty cổ phần Tư vấn LICOGI hoạt động trong lĩnh vực tư vấn xây dựng. Doanh thu từ hoạt động tư vấn không cao nhưng cũng tạo lợi thế cho LICOGI tham gia đấu thầu các công trình khi có thông tin. Tháng 4/2023, LICOGI đã thành lập Công ty TNHH MTV XNK Tổng hợp LICOGI chuyên về xuất khẩu lao động cũng như xuất nhập khẩu tổng hợp. Công ty đang làm thủ tục đề nghị Cơ quan chức năng cấp giấy phép dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng nhưng doanh thu chưa đáng kể.

#### **\* *Thực trạng tình hình tài chính của LICOGI***

Quy mô vốn điều lệ của LICOGI là 900 tỷ đồng nhưng danh mục đầu tư dàn trải tại 23 đơn vị thành viên lên tới gần 1.800 tỷ đồng, vượt quá khả năng tài chính của Công ty Mẹ. Trong khi đó, nguồn vốn đầu tư của LICOGI phụ thuộc chặt chẽ vào

vốn ngắn hạn, vốn vay các tổ chức tín dụng và công ty tài chính, tại thời điểm 31/12/2023 dư nợ vay của Công ty Mẹ là 1.158 tỷ đồng, chủ yếu là nợ ngắn hạn chiếm đến 80% trong tổng cơ cấu nợ. Mặc dù Tổng công ty đã nỗ lực thực hiện các giải pháp tài chính, tái cơ cấu các khoản nợ vay nhưng tình trạng thiếu hụt vốn, đầu tư vốn mất cân đối nghiêm trọng vẫn luôn áp lực LICOGI đối diện với nguy cơ “đổ vỡ tài chính”. Số liệu tài chính về cơ cấu vốn tại Công ty Mẹ và Hợp nhất trong giai đoạn hiện nay đều cho thấy LICOGI đang ở dưới ngưỡng an toàn.

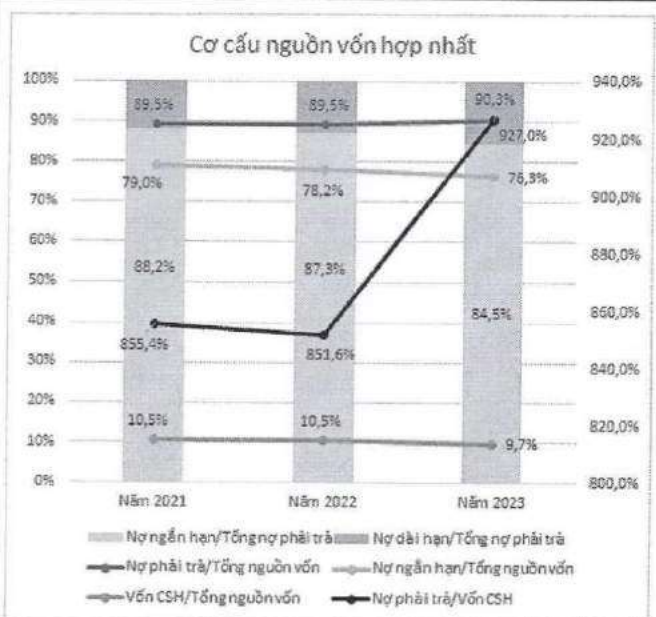
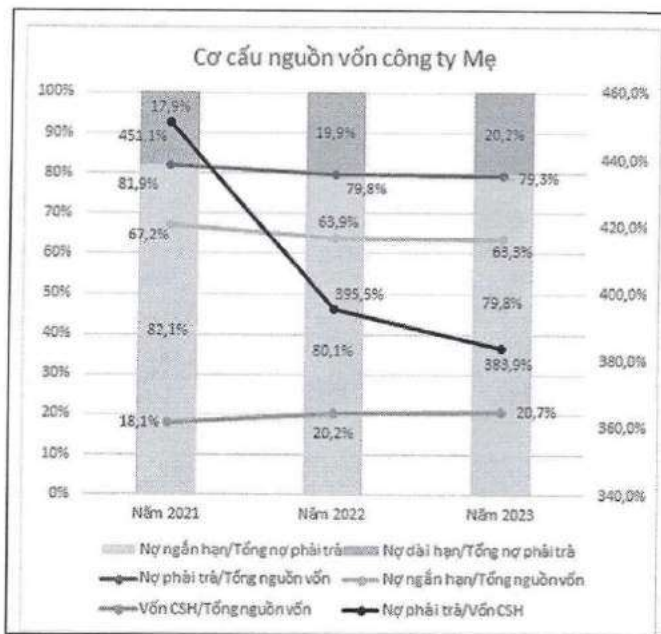
### Công ty mẹ Tổng công ty

STT	Các chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	81,9%	79,8%	79,3%
2	Nợ ngắn hạn/Tổng nguồn vốn	67,2%	63,9%	63,3%
3	Vốn CSH/Tổng nguồn vốn	18,1%	20,2%	20,7%
4	Nợ phải trả/Vốn CSH	451,1%	395,5%	383,9%
5	Nợ ngắn hạn/Tổng nợ phải trả	82,1%	80,1%	79,8%
6	Nợ dài hạn/Tổng nợ phải trả	17,9%	19,9%	20,2%

### Hợp nhất Công ty mẹ - Công ty Con

STT	Các chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	89,5%	89,5%	90,3%
2	Nợ ngắn hạn/Tổng nguồn vốn	79,0%	78,2%	76,3%
3	Vốn CSH/Tổng nguồn vốn	10,5%	10,5%	9,7%
4	Nợ phải trả/Vốn CSH	855,4%	851,6%	927,0%
5	Nợ ngắn hạn/Tổng nợ phải trả	88,2%	87,3%	84,5%
6	Nợ dài hạn/Tổng nợ phải trả	11,8%	12,7%	15,5%

Mặt khác, gánh nặng lãi vay lớn (trên 100 tỷ/năm) trong bối cảnh nguồn thu hạn chế, doanh thu cổ tức trong những năm gần đây có xu hướng giảm sút do tình hình kinh tế khó khăn ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của toàn hệ thống LICOGI. Nhiều khoản đầu tư kém hiệu quả, không đem lại cổ tức cho cổ đông LICOGI trong suốt thời gian dài, phát sinh trích lập dự phòng rủi ro. Hậu quả, năng lực tài chính của LICOGI ngày càng cạn kiệt, nhảy nhóm nợ, đối diện nguy cơ mất khả năng thanh toán.





Từ thực trạng nêu trên đặt ra yêu cầu LICOGI phải tiến hành tái cấu trúc toàn diện doanh nghiệp để ổn định và có cơ sở phát triển. Đây là một nhiệm vụ vừa mang tính cấp thiết vừa mang tính động lực, quyết tâm của LICOGI trong thay đổi nhận thức và hành động, đưa LICOGI từng bước vượt qua khó khăn, thách thức, phát triển đi lên.

## **Phần II. Định hướng tái cấu trúc LICOGI**

### **Mục tiêu tái cấu trúc của LICOGI**

- LICOGI hoạt động theo mô hình Holdings. LICOGI nắm quyền kiểm soát tại các công ty thành viên thông qua vai trò cổ đông lớn chi phối, tạo mối quan hệ hỗ trợ trong chuỗi liên kết toàn hệ thống đồng thời tăng tính chủ động triển khai hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp.

- LICOGI sẽ thực hiện các hoạt động tái cấu trúc từ Công ty mẹ, các Công ty con và Công ty liên kết, tập trung theo một số định hướng như sau:

- (1) Tái cấu trúc doanh nghiệp/ngành kinh doanh chính;
- (2) Tái cấu trúc về tài chính.
- (3) Tái cấu trúc về tổ chức;

- Từng bước đưa LICOGI trở lại thị trường Việt Nam với lĩnh vực thi công xây lắp các công trình: Hạ tầng kỹ thuật, công trình giao thông, công trình ngầm; tập trung và chuyên môn hóa cao theo ngành nghề kinh doanh chính. Đẩy mạnh triển khai dự án đầu tư kinh doanh bất động sản từ lợi thế quỹ đất hiện nay và tìm kiếm, mở rộng dự án khác phù hợp năng lực tài chính. Tiếp tục giữ vững năng lực thị phần cung cấp sản phẩm công nghiệp và vật liệu xây dựng, nâng cao hiệu quả lợi nhuận.

- Tăng cường quản trị hiệu quả các khoản đầu tư tài chính của LICOGI tại các đơn vị có vốn góp, đem lại nguồn thu cổ tức ổn định và tham gia hỗ trợ các mảng hoạt động ngành nghề chính, gia tăng giá trị trong chuỗi liên kết của tổ hợp LICOGI.

- Đổi mới phương thức vận hành, quản trị doanh nghiệp nhằm tập trung theo năng lực cốt lõi, ngành nghề kinh doanh chính phù hợp với quy luật thị trường.

### **1. Tái cấu trúc ngành nghề kinh doanh chính**

Trước mắt tập trung củng cố các lĩnh vực chính: Thi công xây lắp; Sản xuất công nghiệp và vật liệu xây dựng; Đầu tư kinh doanh bất động sản nhà ở và khu đô thị, từng bước ổn định và tương lai có thể xem xét phát triển đa dạng nhiều ngành nghề khác.

a) *Ngành xây lắp*: Tiếp tục củng cố, duy trì và nâng cao năng lực, hợp tác với các tổng thầu/nhà thầu có uy tín trong và ngoài nước để giữ vững thị phần hiện có bằng những thế mạnh về ngành nghề thi công hạ tầng kỹ thuật, nền móng và công trình ngầm; thi công các công trình đường giao thông; thi công giàn không gian nút cầu không hàn. Tổng hợp năng lực trong toàn hệ thống để đấu thầu, phát huy vai trò tổng thầu của Công ty mẹ và tổ chức triển khai thi công trực tiếp tại các đơn vị có vốn góp. Củng cố năng lực một số doanh

nghiệp hoạt động hiệu quả, ưu tiên phát triển theo địa bàn, khu vực, tránh việc xung đột và cạnh tranh theo vùng miền.

b) *Ngành sản xuất công nghiệp và vật liệu xây dựng*: Tiếp tục phát triển khách hàng là doanh nghiệp và người tiêu dùng cuối cùng trong ngành sản xuất công nghiệp và vật liệu xây dựng, với sản phẩm truyền thống và sản phẩm thay thế mới. Đầu tư dây chuyền công nghệ mới thay thế dây chuyền công nghệ đã lạc hậu nhằm tiết kiệm chi phí nhân công, chi phí sản xuất,... hạ giá thành và tăng năng lực cạnh tranh cho các Công ty.

c) *Ngành kinh doanh bất động sản nhà ở và khu đô thị*: Phát triển quỹ đất hiện có và tìm kiếm dự án mới. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án do Công ty Mẹ và đơn vị thành viên đang làm Chủ đầu tư. Tham gia tìm kiếm nghiên cứu các dự án phù hợp với chính sách phát triển nhà ở của Chính phủ (nhà ở xã hội ở các tỉnh thành; khu công nghiệp và khu chế xuất;...).

d) Bên cạnh đó, LICOGI tập trung công tác quản lý có hiệu quả nguồn vốn đầu tư của Tổng công ty tại các doanh nghiệp khác; đồng thời tăng cường công tác khai thác, cho thuê máy, phương tiện thiết bị thi công cơ giới của Tổng công ty nhằm phát huy, sử dụng tài sản hiện có, gia tăng và thúc đẩy doanh thu.

## **2. Tái cấu trúc về tài chính**

a) Triển khai thoái vốn đầu tư của LICOGI tại các đơn vị thuộc danh mục được Đại hội đồng cổ đông LICOGI phê duyệt để sớm thu hồi vốn đầu tư, chuyển dịch vốn vào những ngành nghề kinh doanh chính, những doanh nghiệp nòng cốt, tập trung phát triển của hệ thống và cân đối lại cơ cấu vốn, giảm gánh nặng nợ vay.

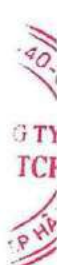
b) Tiếp tục đàm phán với ngân hàng, khai thác tối ưu tài sản đảm bảo/thế chấp tại ngân hàng để duy trì hạn mức tín dụng và nhóm nợ của LICOGI; tìm kiếm các nguồn vốn khác, công cụ tài chính phù hợp về lãi suất và thời hạn để ổn định nguồn lực tài chính.

c) Tăng cường quản trị, hợp tác giữa Công ty Mẹ và các đơn vị có vốn đầu tư của LICOGI để đẩy mạnh hiệu quả kinh doanh, gia tăng lợi ích tài chính, nguồn thu cổ tức từ nhóm doanh nghiệp này; nâng cao hiệu quả kiểm soát rủi ro để có biện pháp xử lý kịp thời, tránh tổn thất tài chính trong toàn hệ thống.

d) Tiết kiệm chi phí, cắt giảm các hoạt động phi cốt lõi, tối ưu hóa dòng tiền hoạt động qua Công ty Mẹ, gia tăng sự linh hoạt trong khả năng thanh toán.

## **3. Tái cấu trúc về bộ máy tổ chức và lực lượng lao động**

Thực hiện việc tái cấu trúc bộ máy tổ chức quản lý và tổ chức lại lực lượng lao động đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, tập trung trọng điểm cho bộ phận chức năng nhằm đáp ứng yêu cầu của phương án tái cấu trúc ngành nghề kinh doanh, phù hợp với tình hình tài chính hiện nay của LICOGI theo hướng:



a) Trên cơ sở tái cấu trúc ngành nghề kinh doanh và tái cấu trúc tài chính; quy định lại cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ để tinh giản bộ máy, đưa các phòng ban có các nhóm chức năng nhiệm vụ giống nhau (hoặc liên quan với nhau) về một đầu mối qua đó tối ưu hoá nguồn nhân lực.

b) Giải thể, cơ cấu lại và giải quyết các thủ tục về tài chính, pháp lý liên quan tại các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để chấm dứt hoạt động của các đơn vị hạch toán phụ thuộc như Chi nhánh, Văn phòng đại diện.

c) Xây dựng và triển khai thực hiện Phương án sử dụng lao động mới theo mô hình, cơ cấu tổ chức sau khi sáp nhập, tinh giản bộ máy các phòng ban, đơn vị.

d) Xây dựng, ban hành, thực hiện bộ Quy chế đánh giá mức độ hoàn thành công việc của người lao động LICOGI (bộ chỉ tiêu KPI); Xây dựng và ban hành mới Quy chế tuyển dụng, quản lý, sử dụng lao động và Quy chế trả lương thu nhập, tiền thưởng cho người lao động LICOGI.

Trên đây là những phương hướng, nhiệm vụ chính nội dung tái cấu trúc Tổng công ty LICOGI - CTCP, Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Tổng công ty LICOGI - CTCP xem xét, thông qua và giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty phê duyệt chi tiết Đề án Tái cấu trúc Tổng công ty LICOGI - CTCP, chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tổ chức triển khai theo đúng mục đích, yêu cầu, lộ trình đề ra.

**Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua!**

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *Đ*  
CHỦ TỊCH  
TỔNG CÔNG TY  
LICOGI-CTCP  
Đinh Việt Tùng





**TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP**

Địa chỉ: nhà G1, số 491 đường Nguyễn Trãi,  
phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân,  
thành phố Hà Nội

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 67/2024/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2024

## **TỜ TRÌNH**

**V/v: Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023  
và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2024**

**Kính gửi: ĐHĐCĐ Tổng công ty LICOGI - CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty LICOGI - CTCP (Sửa đổi, bổ sung lần thứ hai) được ĐHĐCĐ thông qua ngày 24/6/2021;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Quốc Tế ICPA;
- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024;
- Căn cứ Biên bản thống nhất tại cuộc họp HĐQT, BKS ngày 18/6/2024 về việc thông qua nội dung, chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024,

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023 và dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2024, cụ thể như sau:

### **1. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023:**

Năm 2023, lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ - Tổng công ty LICOGI - CTCP lãi 6.129.201.309 đồng, nhưng do lỗ lũy kế các năm 2016, 2017 nên Tổng công ty thực hiện chi trả cổ tức năm 2023 với tỷ lệ là 0% theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ 2023.

### **2. Dự kiến tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2024.**

Năm 2024 dự kiến lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ vẫn lỗ lũy kế nên tỷ lệ chi trả cổ tức là 0%.

**Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua./.**

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Đinh Việt Tùng**



**TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP**  
Địa chỉ: nhà G1, số 491 đường Nguyễn  
Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận  
Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *68* /2024/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày *18*. tháng *06* năm 2024

## **TỜ TRÌNH**

**V/v: Quyết toán chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2023  
và kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty LICOGI – CTCP (Sửa đổi và bổ sung lần thứ hai) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/6/2021;
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;
- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 trình Đại hội đồng cổ đông;
- Căn cứ mức tiền lương, thù lao tham khảo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại các Công ty có cùng ngành nghề kinh doanh và quy mô hoạt động, tính chất phức tạp tương đồng với Tổng công ty LICOGI - CTCP;
- Căn cứ Biên bản thống nhất tại cuộc họp HĐQT, BKS ngày *18* /*6* / 2024 về việc thông qua các nội dung, chương trình ĐHĐCĐ năm 2024,

HĐQT Tổng công ty LICOGI – CTCP đã thống nhất với BKS, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2023 và phê duyệt kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 như sau:

### **1. Chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2023**

Năm 2023, Tổng công ty đã thực hiện chi trả tiền lương, thù lao cho thành viên HĐQT và Kiểm soát viên phù hợp với từng đối tượng làm việc chuyên trách, kiêm nhiệm tại LICOGI. Cụ thể như sau:

- Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị (số lượng 5 thành viên) được ĐHĐCĐ thường niên 2023 thông qua là 1.488.000.000 đồng/năm, trong đó có quy định tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT làm việc chuyên trách và làm việc kiêm nhiệm.



Tổng tiền lương, thù lao chi trả của Hội đồng quản trị là 1.237.544.466 đồng, bằng 83,2% kế hoạch; bình quân 20.625.741 đồng/người/tháng.

- Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát (số lượng 3 thành viên) được ĐHCĐ thường niên 2023 thông qua là 576.000.000 đồng/năm, trong đó có quy định tiền lương, thù lao của Kiểm soát viên làm việc chuyên trách và làm việc kiêm nhiệm.

Tổng tiền lương, thù lao chi trả của Ban kiểm soát là 456.501.581 đồng, bằng 79,3 % kế hoạch; bình quân 12.680.599 đồng/người/tháng.

*(Tiền lương, thù lao chi trả cho từng thành viên HĐQT, Kiểm soát viên năm 2023 kèm theo báo cáo hoạt động của HĐQT)*

- Các chi phí khác cho các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên như phương tiện làm việc, đi lại, điện thoại,.. theo đúng quy định của Tổng công ty, đảm bảo tiết kiệm tối đa. Ngoài ra HĐQT, BKS không có bất kỳ các khoản chi phí nào phát sinh.

## 2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2024

*Tiền lương, thù lao cho thành viên HĐQT:*

STT	Chức vụ	Làm việc chuyên trách (đồng/tháng)	Làm việc kiêm nhiệm (đồng/tháng)
1	Chủ tịch	35.000.000	10.000.000
2	Phó Chủ tịch	30.000.000	9.000.000
3	Thành viên HĐQT	28.000.000	7.000.000

*Tiền lương, thù lao cho thành viên Ban Kiểm soát:*

STT	Chức vụ	Làm việc chuyên trách (đồng/tháng)	Làm việc kiêm nhiệm (đồng/tháng)
1	Trưởng BKS	28.000.000	7.000.000
2	Thành viên BKS	15.000.000	5.000.000

- Tổng tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị (số lượng 5 thành viên) dự kiến: 1.488.000.000 đồng/năm (Một tỷ, bốn trăm tám mươi tám triệu đồng chẵn);

- Tổng tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát (số lượng 3 thành viên) dự kiến: 576.000.000 đồng/năm (Năm trăm bảy mươi sáu triệu đồng chẵn).

Các chi phí khác như: Tiền ăn ca, điện thoại, tiền cho những ngày nghỉ lễ, tết ... thực hiện theo quy chế, quy định của Tổng công ty đối với người lao động.

**Ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS** (Chi phí đi lại, ăn ở, chi phí hợp lý khác): sẽ chi trả theo phát sinh thực tế và nằm trong kế hoạch ngân sách hoạt động

chung của LICOGI được xác định trong kế hoạch tài chính năm 2024, đảm bảo tiết kiệm, hợp lý, phù hợp với Điều lệ Tổng công ty LICOGI – CTCP, Quy chế tài chính và các chế độ, định mức chi tiêu nội bộ của LICOGI.

ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT, Ban Kiểm soát trong trường hợp cần thiết có thể điều chỉnh mức tiền lương, thù lao cho phù hợp với tình hình thực tế nhưng không vượt quá tổng mức tiền lương, thù lao được ĐHĐCĐ thông qua.

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.**

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ <sup>2</sup>  
CHỦ TỊCH  
TỔNG CÔNG TY  
LICOGI-CTCP  
Đinh Việt Tùng





**TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP**

Địa chỉ: nhà G1, số 491 đường Nguyễn  
Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận  
Thanh Xuân, TP Hà Nội

Số: **69**/2024/TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **18** tháng 6 năm 2024

## **TỜ TRÌNH**

**V/v: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty LICOGI - CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty LICOGI - CTCP, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT Tổng công ty LICOGI - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/6/2021;
- Căn cứ đơn xin từ nhiệm Thành viên HĐQT của ông Nguyễn Trường Sơn,

HĐQT Tổng công ty LICOGI - CTCP đề nghị ĐHĐCĐ thường niên 2024 miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026, cụ thể như sau:

- Miễn nhiệm Thành viên HĐQT đối với Ông Nguyễn Trường Sơn theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 40 Điều lệ Tổng công ty LICOGI - CTCP;
- Bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT.

**Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua./.**

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**

**TỔNG CÔNG TY  
LICOGI - CTCP**

**Đinh Việt Tùng**





**TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP**

Địa chỉ: nhà G1, số 491 đường Nguyễn Trãi,  
phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân,  
thành phố Hà Nội

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01 /2024/TTr-BKS

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2024

## **TỜ TRÌNH**

**V/v: Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY LICOGI - CTCP**

- Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/03/2011;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty LICOGI - CTCP (Sửa đổi, bổ sung lần thứ hai) đã được ĐHCĐ Tổng công ty LICOGI - CTCP thông qua ngày 24/06/2021;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty LICOGI - CTCP (Sửa đổi, bổ sung lần thứ hai) đã được ĐHCĐ Tổng công ty LICOGI-CTCP thông qua ngày 24/06/2021;
- Căn cứ Danh sách công ty kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2024 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố ngày 24/11/2023;
- Căn cứ Biên bản họp Ban kiểm soát,

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về việc lựa chọn công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng Công ty LICOGI - CTCP (LICOGI) như sau:

### **1. Tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập**

- Là công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt nam, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán;
- Là đơn vị có các chuyên gia và đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm kiểm toán các báo cáo tài chính, theo các quy định của các Chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS), Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam;
- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho LICOGI;
- Đáp ứng yêu cầu của Tổng Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí dịch vụ phù hợp và cạnh tranh.

## **2. Danh sách công ty kiểm toán độc lập lựa chọn và phương án chọn**

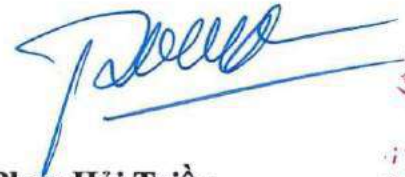
Căn cứ vào các tiêu chí nêu trên, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các công ty kiểm toán được lựa chọn kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của LICOGI và ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một đơn vị kiểm toán phù hợp để thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024, gồm:

- Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA)
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO (VACO).
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY).

Trường hợp không chọn được một trong các đơn vị kiểm toán nêu trên, kính trình ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn đơn vị khác trên cơ sở đáp ứng được tiêu chí đã đề ra và đảm bảo lợi ích tối đa cho Tổng Công ty

**Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.**

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Phan Hải Triều**

